

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/CBTT-VNC  
V/v: Công bố thông tin

Hải Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2020

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội  
- Quý cổ đông Công ty

1. Tên tổ chức: Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam
2. Mã chứng khoán: VRG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
4. Điện thoại: (0220) 3838028 Fax: (0220) 3838024
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Đặng Văn Thiệu**, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
6. Loại thông tin công bố: Thông tin bất thường.
7. Nội dung của thông tin công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần PTĐT và KCN cao su Việt Nam .
8. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://vinaruco.com.vn>
9. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



**Đặng Văn Thiệu**

Số: 92/NQ-HĐQT

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2020

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp (lấy ý kiến bằng văn bản) của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thống nhất tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, cụ thể như sau:

**1. Thời gian họp:** 08h00, thứ 4, ngày 24 tháng 6 năm 2020;

**2. Địa điểm tổ chức:** Khách sạn Sao Đỏ - Số 119 Nguyễn Trãi 1, Phường Sao Đỏ, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.

**3. Đối tượng dự họp:** Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty hoặc Người được cổ đông ủy quyền tham dự họp pháp theo quy định của pháp luật.

**4. Nội dung họp:**

- Nghe báo cáo Kết quả SXKD năm 2019 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán);
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;
- Thông qua việc bổ nhiệm các nhân sự giữ chức vụ: Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thông qua việc quyết toán Quỹ tiền lương năm 2019 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2020;
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;

- Thông qua chủ trương lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể Khu công nghiệp (quy mô 201ha đã được phê duyệt) và lập quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp giai đoạn II (quy mô 350-370ha);

- Thông qua nội dung bổ sung chức năng và nhiệm vụ của Ban QLDA số 1;

- Thông qua chủ trương lập quy hoạch và xây dựng hệ thống mương thoát nước, trạm bơm tiêu úng của Khu công nghiệp.

- Một số nội dung khác có liên quan.

**Điều 2:** Hội đồng quản trị thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành và Điều lệ Công ty.

**Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng, Ban Công ty và các đơn vị thành viên căn cứ Nghị quyết thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBCKNN và các cơ quan chức năng (B/c);
- Tập đoàn Công nghiệp cao su VN (B/c);
- Website Công ty (để công bố thông tin);
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trung Thái**

Số: 93/TM-HĐQT

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**THƯ MỜI HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Quý cổ đông  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam;  
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

**1. Thời gian:** 08h00 (thứ 4), ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**2. Địa điểm:** Khách sạn Sao Đỏ - Số 119 Nguyễn Trãi 1, P.Sao Đỏ, TP.Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.

**3. Đối tượng dự họp:** Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty hoặc Người được cổ đông ủy quyền tham dự họp pháp theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ: 01 cổ phần tương ứng 01 phiếu biểu quyết.

**4. Nội dung:**

- Nghe báo cáo Kết quả SXKD năm 2019 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán);
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;
- Thông qua việc bổ nhiệm các nhân sự giữ chức vụ: Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thông qua việc quyết toán Quỹ tiền lương năm 2019 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2020;
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;
- Thông qua chủ trương lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể Khu công nghiệp (quy mô 201ha đã được phê duyệt) và lập quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp giai đoạn II (quy mô 350-370ha);
- Thông qua nội dung bổ sung chức năng và nhiệm vụ của Ban QLDA số 1;
- Thông qua chủ trương lập quy hoạch và xây dựng hệ thống mương thoát nước, trạm bơm tiêu úng của Khu công nghiệp.

- Một số nội dung khác có liên quan.

\*. Toàn bộ tài liệu phục vụ Đại hội, Giấy đăng ký dự họp và Thông báo danh sách các cá nhân thực hiện nhận ủy quyền dự họp được đăng tải trên Website: [www.vinaruco.com.vn](http://www.vinaruco.com.vn)

- Trường hợp cổ đông không thể đến tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho tổ chức/cá nhân khác dự họp thay (*việc ủy quyền phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật và theo các mẫu ủy quyền của Công ty kèm theo*).

\*. Trường hợp trực tiếp đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng mang theo các giấy tờ sau: Thư mời họp, Giấy đăng ký dự họp (*kê khai phần tham dự họp trực tiếp*), giấy tờ cá nhân (gồm CMND/CCCD/Hộ chiếu) hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu hợp pháp cổ phần của Công ty.

\*. Trường hợp Người được cổ đông ủy quyền khi đến dự họp cần mang theo các giấy tờ sau: Thư mời họp, giấy tờ cá nhân (gồm CMND/CCCD/Hộ chiếu), Giấy đăng ký dự họp (*kê khai phần ủy quyền dự họp*) hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu hợp pháp cổ phần của Công ty.

- Để công tác tổ chức được chu đáo, đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đề nghị Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy đăng ký dự họp hoặc Thông báo danh sách đại biểu để thực hiện ủy quyền dự họp cho Công ty trước **15h00 ngày 22/6/2020** theo địa chỉ: Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp Cao su Việt Nam - Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP.Hải Dương, Tỉnh Hải Dương hoặc đăng ký theo một trong các cách sau:

- Điện thoại: 0220.3838025

- Fax: 0220.3838024

- Email: [vphdqt.vinaruco@gmail.com](mailto:vphdqt.vinaruco@gmail.com)

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TGD Cty (để chuẩn bị tài liệu và cơ sở vật chất);
- Website Cty (để đăng tải thông tin và tài liệu);
- Lưu: VT, VP.HĐQT;

**Ghi chú:** Các cổ đông tới tham dự Đại hội tự thanh toán chi phí đi lại và bố trí nơi ăn, nghỉ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trung Thái**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*\*\*



....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**TỔ CHỨC:**.....

Giấy ĐKKD/ĐKHĐ số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật: ..... - Chức vụ: .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Sở hữu số cổ phần:.....

Hình thức dự họp:  Trực tiếp  Ủy quyền

**1. Trường hợp tham dự họp trực tiếp:**

Ông (Bà):..... - Người đại diện theo pháp luật

Chức vụ: .....

CMND/CCCD số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:..... Email:.....

**2. Trường hợp ủy quyền dự họp:**

| Họ và Tên | Số CMND/CCCD;<br>Ngày cấp, Nơi cấp | Chức vụ | Số cổ phần<br>được ủy quyền |
|-----------|------------------------------------|---------|-----------------------------|
|           |                                    |         |                             |
|           |                                    |         |                             |
|           |                                    |         |                             |
|           |                                    |         |                             |

**\*. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

- **Bên nhận ủy quyền** được đại diện cho **Tổ chức:** .....  
thực hiện việc tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam với tư cách đại diện cho số cổ phần được ủy quyền.

- **Bên nhận ủy quyền** có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động và Quy chế làm việc tại Đại hội, đồng thời không được ủy quyền lại cho người khác.

Nội dung ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam.

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**TỔ CHỨC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**



www.vinaruco.com.vn



**THÔNG BÁO**

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN THỰC HIỆN NHẬN ỦY QUYỀN DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

| TT                       | Họ và Tên             | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu;<br>Ngày cấp, Nơi cấp                         | Chức vụ tại Công ty<br>VINARUCO       |
|--------------------------|-----------------------|---|---------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> | Ông Phạm Trung Thái   | 141324390; 13/9/2005; CA Hải Dương                                  | Chủ tịch HĐQT                         |
| <input type="checkbox"/> | Ông Đặng Văn Thiệu    | 038068000014; 25/6/2018; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng |
| <input type="checkbox"/> | Ông Bùi Gia Hưng      | 030072004477; 21/5/2018; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Phó Tổng giám đốc                     |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Thế Phương | 001074009677; 19/5/2016; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Phó Tổng giám đốc                     |

Trường hợp cổ đông không có điều kiện tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, cổ đông có thể ủy quyền dự họp cho một trong các cá nhân có tên nêu trên (*đánh dấu X vào ô tương ứng với từng đại biểu*) với các nội dung như sau:

- **Bên nhận ủy quyền** được đại diện cho **Tổ chức:** ..... thực hiện việc tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam với tư cách đại diện cho toàn bộ số cổ phần được ủy quyền.

- **Bên nhận ủy quyền** có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động và Quy chế làm việc tại Đại hội, đồng thời không được ủy quyền lại cho người khác.

Nội dung ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TỔ CHỨC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*\*\*



....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỔ ĐÔNG:**.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Sở hữu số cổ phần:.....

Hình thức dự họp:  Trực tiếp

Ủy quyền

**\*. Trường hợp ủy quyền dự họp:**

| Họ và Tên | Số CMND/CCCD;<br>Ngày cấp, Nơi cấp | Chức vụ | Số cổ phần<br>được ủy quyền |
|-----------|------------------------------------|---------|-----------------------------|
|           |                                    |         |                             |
|           |                                    |         |                             |
|           |                                    |         |                             |
|           |                                    |         |                             |

**\*. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

- **Bên nhận ủy quyền** được đại diện cho **Cổ đông:** ..... thực hiện việc tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam với tư cách đại diện cho số cổ phần được ủy quyền.

- **Bên nhận ủy quyền** có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động và Quy chế làm việc tại Đại hội, đồng thời không được ủy quyền lại cho người khác.

Nội dung ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam.

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)





**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**



www.vinaruco.com.vn



**THÔNG BÁO**

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN THỰC HIỆN NHẬN ỦY QUYỀN DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

| TT                       | Họ và Tên             | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu;<br>Ngày cấp, Nơi cấp                         | Chức vụ tại Công ty<br>VINARUCO       |
|--------------------------|-----------------------|---|---------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> | Ông Phạm Trung Thái   | 141324390; 13/9/2005; CA Hải Dương                                  | Chủ tịch HĐQT                         |
| <input type="checkbox"/> | Ông Đặng Văn Thiệu    | 038068000014; 25/6/2018; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng |
| <input type="checkbox"/> | Ông Bùi Gia Hưng      | 030072004477; 21/5/2018; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Phó Tổng giám đốc                     |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Thế Phương | 001074009677; 19/5/2016; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Phó Tổng giám đốc                     |

Trường hợp cổ đông không có điều kiện tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, cổ đông có thể ủy quyền dự họp cho một trong các cá nhân có tên nêu trên (*đánh dấu X vào ô tương ứng với từng đại biểu*) với các nội dung như sau:

- **Bên nhận ủy quyền** được đại diện cho **cổ đông**: ..... thực hiện việc tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam với tư cách đại diện cho toàn bộ số cổ phần được ủy quyền.

- **Bên nhận ủy quyền** có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động và Quy chế làm việc tại Đại hội, đồng thời không được ủy quyền lại cho người khác.

Nội dung ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**DỰ THẢO**

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Địa điểm: Khách sạn Sao Đỏ - Số 119 Nguyễn Trãi 1, Phường Sao Đỏ, TP. Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.

- Thời gian: 08h00, thứ 4, ngày 24 tháng 6 năm 2020

| Thời gian     | Nội dung  | Chủ trì            |
|---------------|---|--------------------|
| 08h00 - 08h30 | - Đón tiếp đại biểu, cổ đông  | Chủ tọa - CT. HĐQT |
|               | - Kiểm tra và báo cáo tư cách cổ đông   |                    |
|               | - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thông qua chương trình Đại hội   |                    |
|               | - Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và biểu quyết thông qua  |                    |
|               | - Giới thiệu đề Đại hội biểu quyết thông qua: Ban thư ký và Ban kiểm phiếu  |                    |
| 08h30 - 09h30 | - Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của HĐQT  | Chủ tọa - CT. HĐQT |
|               | - Báo cáo Kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020   | Tổng giám đốc      |
|               | - Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán)   | P.TGD kiêm KTT     |
|               | - Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát và Tờ trình phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2020  | Ban kiểm soát      |
| 09h30 - 10h30 | <p><b><u>Thông qua các dự thảo Báo cáo/Tờ trình:</u></b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2019 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020;</li> <li>2. Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán);</li> <li>3. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động;</li> <li>4. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>5. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>6. Tờ trình về việc thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc để hưởng chế độ hưu trí theo quy định pháp luật.</li> <li>7. Tờ trình về việc bổ nhiệm các nhân sự giữ chức vụ: Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;</li> </ol> | Chủ tọa - CT. HĐQT |

|               |   |                   |
|---------------|---|-------------------|
|               | <p><b>8.</b> Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;</p> <p><b>9.</b> Tờ trình về việc quyết toán Quỹ tiền lương năm 2019 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2020;</p> <p><b>10.</b> Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;</p> <p><b>11.</b> Tờ trình xin chủ trương lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể Khu công nghiệp (quy mô 201ha đã được phê duyệt) và lập quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp giai đoạn II (quy mô 350-370ha);</p> <p><b>12.</b> Tờ trình về việc bổ sung chức năng và nhiệm vụ của Ban QLDA số 1;</p> <p><b>13.</b> Tờ trình xin chủ trương lập quy hoạch và xây dựng hệ thống mương thoát nước, trạm bơm tiêu úng của Khu công nghiệp.</p> <p><b>14.</b> Một số nội dung khác có liên quan.</p> |                   |
| 10h30 - 11h00 | Chủ tọa ghi nhận và giải đáp các ý kiến của cổ đông   | Chủ tọa - CT.HĐQT |
| 11h00 - 11h30 | Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội  | Chủ tọa - CT.HĐQT |
| 11h30         | Bế mạc Đại hội  |                   |



Số 2020/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP**  
**CAO SU VIỆT NAM**

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp số .../2020/BB-ĐHĐCĐ ngày .../.../2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.

**Điều 2:** Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2019, kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát và Tờ trình lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán).

**Điều 5:** Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động Công ty;

**Điều 6:** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 7:** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 8:** Thông qua việc thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty để thực hiện nghị quyết hưởng chế độ hưu trí theo quy định.

**Điều 9:** Thông qua việc bổ nhiệm các nhân sự giữ chức vụ: Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;

**Điều 10:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;

**Điều 11:** Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2019 và Kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2020.

**Điều 12:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;

**Điều 13:** Thông qua chủ trương lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể Khu công nghiệp (quy mô 201ha đã được phê duyệt) và lập quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp giai đoạn II (quy mô 350-370ha);

**Điều 14:** Thông qua nội dung bổ sung chức năng và nhiệm vụ của Ban QLDA số 1;

**Điều 15:** Thông qua chủ trương lập quy hoạch và xây dựng hệ thống mương thoát nước, trạm bơm tiêu úng của Khu công nghiệp.

.....

**Điều ...:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thống nhất giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

**Điều ...:** Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng, Ban Công ty và các đơn vị có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều ...;
- UBCKNN và các cơ quan chức năng (B/c);
- Tập đoàn Công nghiệp cao su VN (B/c);
- Website Công ty (để công bố thông tin);
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Phạm Trung Thái**



www.vinaruco.com.vn

## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SÚ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 12 Nguyễn An, P.Hải Tân - TP. Hải Dương - Hải Dương

Số điện thoại: 0320.3838025

Fax: 0320.3838024

Website: [www.vinaruco.com.vn](http://www.vinaruco.com.vn)

Email: info@vinaruco.com.vn



### PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 MÃ SỐ ĐĂNG KÝ SỞ HỮU: 0000000001

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần nắm giữ : CP

Số cổ phần được ủy quyền : CP

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : CP

*(Quý cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào mục Ý kiến biểu quyết  
đối với từng nội dung biểu quyết)*

| STT | Nội dung                    | Ý kiến biểu quyết |              |                 |
|-----|-----------------------------|-------------------|--------------|-----------------|
|     |                             | Đồng ý            | Không đồng ý | Không có ý kiến |
| 1   | Nội dung 1: Thông qua.....  |                   |              |                 |
| 2   | Nội dung 2: Thông qua ..... |                   |              |                 |
| 3   | Nội dung 3: Thông qua ..... |                   |              |                 |

Chí Linh, ngày tháng năm 2020

**Cổ đông hoặc**

**Người đại diện theo ủy quyền**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



/BC-VNC

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam**

### DỰ THẢO

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ nghị quyết 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019 và Nghị quyết của HĐQT số 02/2019/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và Khu công nghiệp cao su Việt Nam;

Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, cụ thể như sau:

### PHẦN I

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

##### I. Hoạt động đầu tư dự án Khu công nghiệp Cộng Hòa:

###### 1. Đánh giá chung:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị phê duyệt các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2019. Ngay từ đầu năm, Công ty đã nỗ lực tập trung triển khai các gói thầu trong kế hoạch để sớm có các công trình hạ tầng khu công nghiệp, phục vụ và thu hút Nhà đầu tư. Công tác đầu tư xây dựng đã được Công ty thực hiện đúng trình tự, đảm bảo tuân thủ quy trình quản lý chất lượng quy định.

Kết quả, tính đến cuối năm 2019 toàn bộ hạng mục hạ tầng khu vực Nhà đầu tư thuê đất đã hoàn thiện xong đáp ứng đúng cam kết của Công ty với Nhà đầu tư trong hợp đồng thuê đất. Hiện nay một số nhà máy đã bắt đầu vận hành thử, dự kiến đến Quý II/2020 sẽ hoạt động chính thức.

Các công trình sau khi hoàn thành, cùng với nhiều nhà máy đi vào hoạt động đã tạo diện mạo mới cho khu công nghiệp, sức hấp dẫn của khu công nghiệp đối với các Nhà đầu tư thay đổi rõ rệt và có nhiều tín hiệu rất tích cực.

###### 2. Kết quả thực hiện hoạt động đầu tư:

###### 2.1. Công tác xúc tiến thu hút đầu tư:

Để phục vụ thu hút đầu tư, trong năm 2019 Công ty đã cơ bản hoàn thành phần xây dựng của một số hạng mục như: Nút giao khu công nghiệp với quốc lộ 18, san nền diện tích dở dang của đường 398B cũ, tuyến đường RD01 (giai đoạn 1), RD02, RD05, RD07, RD08, RD09, trạm xử lý nước thải tập trung, trạm biến áp khu trung tâm, san lấp hoàn thiện mặt bằng lô B3. Với hạ tầng hoàn thiện đồng bộ, cùng với sự tận tình giúp đỡ trong quá trình cấp giấy chứng nhận đầu tư, xây dựng nhà xưởng, Công ty đã tạo được niềm tin của các Nhà đầu tư.

Kết quả, trong năm 2019 Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng thuê đất với 06 nhà đầu tư với diện tích cho thuê là 25,39ha.

Trong đó:

| STT               | Tên Nhà đầu tư   | Diện tích thuê (m2) | Giá cho thuê đã bao gồm thuế VAT (USD/m2) | Phí quản lý, duy tu, bảo dưỡng hạ tầng (USD/m2/năm) | Phí xử lý nước thải (USD/m3) |
|-------------------|--|---------------------|---|---|------------------------------|
| 1                 | Công ty TNHH hàng tiêu dùng Kim Cương Việt Nam (Ký hợp đồng ngày 18/01/2019) | 34.992              | 42,9                                      | 0,3   | 0,6                          |
| 2                 | Công ty TNHH điện tử POYUN Việt Nam (Ký hợp đồng ngày 14/01/2019)            | 50.067,5            | 43,0                                      | 0,3   | 0,6                          |
| 3                 | Công ty TNHH EASTECH Việt Nam (Ký hợp đồng ngày 20/02/2019)                  | 41.227,5            | 43,0                                      | 0,3   | 0,6                          |
| 4                 | Công ty TNHH công nghệ DAINTY&GEMMY Việt Nam (Ký hợp đồng ngày 12/02/2019)   | 50.067,5            | 43,0                                      | 0,3   | 0,6                          |
| 5                 | Công ty TNHH SUN ACOUSTIC VINA (Ký hợp đồng ngày 22/02/2019)                 | 41.227,5            | 43,0                                      | 0,3   | 0,6                          |
| 6                 | Công ty TNHH JUNG SHING WIRE (VIỆT NAM) (Ký hợp đồng ngày 20/12/2019)        | 36.335              | 56,98                                     | 0,35  | 0,7                          |
| <b>Tổng cộng:</b> |  | <b>253.917</b>      |   |   |                              |

Nâng tổng số diện tích cho thuê của khu công nghiệp lên 77,94 ha (đạt 53,55% tỷ lệ lấp đầy). Giá cho thuê hạ tầng ngày càng được tăng cao.

Với hạ tầng khu công nghiệp đã hoàn thiện, Công ty đã có sẵn khoảng 25 ha đất phục vụ nhu cầu thuê đất của Nhà đầu tư. Công ty đang tích cực triển khai nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các Nhà đầu tư đến với khu công nghiệp Cộng Hòa.



## 2.2. Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng khu công nghiệp:

| T<br>T  | Tên công trình/hạng mục công trình  | Kế hoạch năm 2019            | Thực hiện kế hoạch  | Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch |
|---|---|------------------------------|---|---------------------------------|
| <b>Hạng mục thực hiện kế hoạch năm 2019</b>                         |   |                              |   |                                 |
| 1   | San nền lô B5   | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Đã thực hiện xong bước thiết kế   | Đạt 30% Kế hoạch                |
| 2   | Tuyến đường RD05  | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Hoàn thành  | Đạt 100% Kế hoạch               |
| 3   | Tuyến đường RD07, RD09  | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Hoàn thành  | Đạt 100% Kế hoạch               |
| 4   | Tuyến ống cấp nước sạch từ đồng hồ tổng tới bể nước sạch  | Quý II/2019 đến Quý III/2019 | Hoàn thành  | Đạt 100% Kế hoạch               |
| 5   | Trạm biến áp 100KVA   | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Đang thực hiện giai đoạn thiết kế   | Đạt 50% Kế hoạch                |
| 6   | Trạm biến áp 560KVA   | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Đang thực hiện giai đoạn thiết kế   | Đạt 50% Kế hoạch                |
| 7   | Hệ thống đường điện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp   | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Ngành điện đã thực hiện cấp điện cho 4 nhà đầu tư thuê đất lô B2              |                                 |
| 8   | San nền lô B3   | Quý II/2019 đến Quý IV/2019  | Hoàn thành  | Đạt 100% Kế hoạch               |
| 9   | Đào mương, đắp bờ quây phần ranh giới đất   | Quý III/2019 đến Quý IV/2019 | Đang thực hiện dở dang  | Đạt 80% Kế hoạch                |
| <b>Hạng mục thực hiện dở dang năm 2019 chuyển kế hoạch năm 2020</b> |   |                              |   |                                 |
| 1   | Tuyến đường RD03 (giai đoạn 1);<br><i>Năm 2019 thi công phần nền đường, năm 2020 hoàn thiện mặt đường</i>                               | Quý II/2019 đến Quý II/2020  | Chưa thực hiện do Công ty định hướng xin điều chỉnh quy hoạch vị trí xây dựng |                                 |
| 2   | Tuyến đường RD04;<br><i>Năm 2019 thực hiện thiết kế và triển khai thi công phần kết cấu nền đường, năm 2020 hoàn thiện phần còn lại</i> | Quý II/2019 đến Quý II/2020  | Đang thực hiện giai đoạn thiết kế   | Đạt 50% Kế hoạch                |
| 3   | Tuyến đường RD01 (giai đoạn 2);<br><i>Năm 2019 tổ chức đấu thầu và khởi công, năm 2020 triển khai thi công tiếp công trình</i>          | Quý IV/2019 đến Quý IV/2020  | Thực hiện năm 2020  |                                 |
| 4   | Cây xanh tuyến đường RD01 (giai đoạn 1)   | Quý I/2020 đến Quý II/2020   | Thực hiện năm 2020  |                                 |
| 5   | Tuyến đường RD03 (giai đoạn 2);<br><i>Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công</i>      | Quý II/2019 đến Quý IV/2020  | Chưa thực hiện do Công ty định hướng xin điều chỉnh quy hoạch vị trí xây dựng |                                 |

| <b>T<br/>T</b> | <b>Tên công trình/hạng mục công trình</b>  | <b>Kế hoạch năm 2019</b>        | <b>Thực hiện kế hoạch</b>   | <b>Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch</b> |
|----------------|--|---------------------------------|---|--|
| 6              | Tuyến đường RD06;<br><i>Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán;<br/>Năm 2020 triển khai thi công</i>           | Quý II/2019 đến<br>Quý IV/2020  | Chưa thực hiện do Công ty định hướng xin điều chỉnh quy hoạch vị trí xây dựng |  |
| 7              | San nền lô B6, B7;<br><i>Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán;<br/>Năm 2020 triển khai thi công</i>          | Quý II/2019 đến<br>Quý IV/2020  | Đang thực hiện giai đoạn thiết kế   | Đạt 50%<br>Kế hoạch                    |
| 8              | Di dời trạm bơm Đồng Cờ (Nguồn đền bù GPMB)  | Quý III/2019 đến<br>Quý IV/2019 | Ban GPMB thành phố Chí Linh đang xem xét phương án di dời                     |  |
| 9              | Nhà làm việc Công ty (giai đoạn 2);<br><i>Năm 2019 tổ chức đấu thầu và khởi công, năm 2020 triển khai thi công tiếp công trình</i> | Quý III/2019 đến<br>Quý IV/2020 | Đang thực hiện giai đoạn thiết kế   | Đạt 50%<br>Kế hoạch                    |

### **3. Phân tích yếu tố ảnh hưởng đến việc chậm triển khai một số hạng mục của năm kế hoạch 2019:**

#### **3.1 San nền lô B5:**

Hạng mục này Công ty đã thực hiện xong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công. Do hiện nay trên mặt bằng lô đất này vẫn còn tồn tại bãi rác thải của địa phương (*do chưa lựa chọn được địa điểm khác để làm bãi rác tập trung nên UBND thành phố Chí Linh chưa thể tổ chức thực hiện việc di dời*) dẫn đến việc Công ty không thể triển khai thực hiện được việc san lấp mặt bằng để thu hút đầu tư.

#### **3.2 Xây dựng Trạm biến áp 100KVA và trạm biến áp 560KVA:**

Thực hiện các bước để triển khai thi công hoàn thành trạm biến áp 100KVA (*cấp điện cho trạm bơm tăng áp nước thải*), 560 KVA (*cấp điện cho khu kỹ thuật*) cùng quá trình hoàn thành ngầm hóa cung cấp điện cho khu công nghiệp, thời gian dự kiến trong Quý III năm 2020, và mức đầu tư dự kiến khoảng 1,5 tỷ đồng.

#### **3.3 Tuyến đường RD03, RD06:**

Để đảm bảo kết nối đồng bộ giữa diện tích khu công nghiệp hiện tại và diện tích định hướng mở rộng khu công nghiệp trong tương lai, Công ty đã xây dựng chủ trương điều chỉnh vị trí xây dựng của tuyến đường RD03, RD06 và đang trình các cơ quan chức năng phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, vì vậy Công ty chưa triển khai thi công tuyến đường RD03, RD06.

#### **3.4 Tuyến đường RD04:**

Tuyến đường RD04 được thiết kế bao gồm đường và kênh dẫn nước của toàn bộ lưu vực phía Bắc Quốc lộ 18 chảy qua Khu công nghiệp để thoát ra sông Đông Mai. Nhận thấy sau khi diện tích các khu đô thị lân cận và lô B6, B7 san lấp thì diện tích dòng

chảy bị thu hẹp dẫn đến lưu lượng tăng. Vì vậy Công ty đang nghiên cứu phương án điều chỉnh quy mô thiết kế kênh dẫn nước của tuyến đường RD04. Hiện nay đơn vị tư vấn thiết kế đang hoàn chỉnh phương án trình Chủ đầu tư và cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

### **3.5 San nền lô B6, B7:**

Hạng mục này Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn để lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, nhưng chưa thể hoàn thiện do trong diện tích của lô đất vẫn còn khoảng 300 ngôi mộ nằm rải rác trong khu vực lô đất chưa được di dời, vì vậy Công ty chưa thể triển khai thực hiện việc san lấp mặt bằng lô đất này để thu hút đầu tư. Hiện nay Công ty đang tập trung phối hợp với Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của Thành phố Chí Linh để thực hiện di dời số mộ trên.

### **3.6 Nhà làm việc Công ty:**

Để sử dụng tối đa diện tích khu đất nhà văn phòng làm việc và đất dịch vụ, qua đó tăng nguồn thu, tăng hiệu quả kinh tế cho Công ty, Công ty xét thấy cần thiết phải điều chỉnh mục tiêu, quy hoạch và công năng sử dụng các hạng mục công trình. Đối với Nhà văn phòng làm việc, Công ty sẽ thực hiện xây dựng trong năm 2020, dự kiến xây 03 tầng (thiết kế móng nhà đảm bảo khả năng xây dựng kết cấu 07 tầng) với tổng diện tích xây dựng khoảng 1.600m<sup>2</sup>, gồm: 01 phòng họp, 15 Phòng làm việc cho các Phòng, Ban chuyên môn. Công ty dự kiến tổng mức đầu tư khoảng: 21 tỷ đồng. Theo quy hoạch cũ, khu đất Nhà văn phòng làm việc của Công ty được thiết kế thành 02 phân khu gồm: 01 Nhà chính và 01 nhà phụ, nhưng hiện nay Công ty chỉ thực hiện đầu tư 01 Nhà chính vì vậy phần diện tích đất còn lại Công ty sẽ tập trung quy hoạch các hạng mục công trình dịch vụ, văn phòng, nhà ở cho thuê khi có nhu cầu phát sinh.

### **3.7 Các hạng mục phục vụ cấp nước cho khu công nghiệp (Bể chứa nước):**

Các hạng mục phục vụ cấp nước cho khu công nghiệp (Bể chứa nước) đã được Công ty triển khai theo đúng kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận đến giai đoạn chuẩn bị thi công. Sau khi đánh giá lại tổng thể quy hoạch của khu công nghiệp, Công ty nhận thấy nếu xây dựng tại vị trí cũ sẽ ảnh hưởng tới quy hoạch điều chỉnh của khu công nghiệp cũng như quy hoạch theo định hướng xin mở rộng khu công nghiệp giai đoạn 2 quy mô trên 350ha. Do đó Công ty đang triển khai các thủ tục xin điều chỉnh lại vị trí và quy mô đầu tư của hạng mục này để đảm bảo kết nối đồng bộ của các hạng mục hạ tầng sau khi điều chỉnh quy hoạch. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh dự kiến khoảng: 10 tỷ đồng (tăng khoảng 02 tỷ đồng so với tổng mức đầu tư cũ).

## **4. Công tác giải phóng mặt bằng:**

Phối hợp Hội đồng GPMB thành phố Chí Linh hoàn thiện thủ tục đền bù GPMB 1,57 ha đất nghĩa trang thôn Tiên Định để di dời toàn bộ 300 ngôi mộ đang nằm trong lô B6, B7.

## **II. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:**

### **1. Tổng hợp tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:**

| STT | Các chỉ tiêu  | Đơn vị            | Kế hoạch 2019    | Thực hiện 2019   | Tỉ lệ (%) T.hiện so với KH |
|-----|---|-------------------|------------------|------------------|----------------------------|
| 1   | Tổng Doanh thu  | Triệu đồng        | 73.407,53        | 71.236,95        | 97,04                      |
| 1.1 | <i>Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh KCN</i>         | <i>Triệu đồng</i> | <i>62.287,90</i> | <i>54.487,95</i> | <i>87,48</i>               |
| 1.2 | <i>Doanh thu từ hoạt động tài chính + Khác</i>                | <i>Triệu đồng</i> | <i>11.119,63</i> | <i>16.749,00</i> | <i>150,63</i>              |
| 2   | Tổng chi phí  | Triệu đồng        | 44.695,74        | 36.513,19        | 81,69                      |
| 3   | Tổng lợi nhuận trước thuế                                     | Triệu đồng        | 28.711,79        | 34.723,76        | 120,94                     |
| 4   | Thuế TNDN (20%)   | Triệu đồng        | 5.162,84         | 7.117,34         | 137,86                     |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế kỳ này                                     | Triệu đồng        | 23.548,95        | 27.606,42        | 117,23                     |
| 6   | Kết chuyển lỗ kỳ trước  | Triệu đồng        | (2.897,60)       | (2.807,50)       | 96,89                      |
| 7   | Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế kỳ này                   | Triệu đồng        | 20.651,35        | 24.799           | 120,08                     |
| 8   | Phân phối lợi nhuận   |                   |                  |                  |                            |
|     | - Trích quỹ dự phòng tài chính (3%)                           | <i>Triệu đồng</i> | <i>619,54</i>    |                  |                            |
|     | - Trích quỹ đầu tư phát triển (6%)                            | <i>Triệu đồng</i> | <i>619,54</i>    | <i>1.488</i>     | <i>240,16</i>              |
|     | - Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (06 tháng lương)          | <i>Triệu đồng</i> | <i>619,54</i>    | <i>1.248</i>     | <i>201,43</i>              |
|     | -Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (01 tháng lương) | <i>Triệu đồng</i> |                  | <i>90</i>        |                            |
|     | - Chia cổ tức (Tỷ lệ thực hiện chia là 8%)                    | <i>Triệu đồng</i> | <i>18.126,42</i> | <i>20.716</i>    | <i>114,29</i>              |
|     | - Lợi nhuận để lại  | <i>Triệu đồng</i> | <i>666,31</i>    | <i>1.257</i>     | <i>188,66</i>              |
| 9   | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ                      | %                 | 11,09            | 13,41            | 120,94                     |
| 10  | Nộp Ngân sách   | Triệu đồng        | 8.328,11         | 22.857,01        | 274,46                     |
|     | - GTGT phải nộp   | <i>Triệu đồng</i> | <i>2.881,88</i>  | <i>15.723,14</i> | <i>545,59</i>              |
|     | - Thuế TNDN phải nộp  | <i>Triệu đồng</i> | <i>5.441,23</i>  | <i>7.117,34</i>  | <i>130,80</i>              |

|    |   |            |       |       |        |
|----|---|------------|-------|-------|--------|
|    | - Các thuế khác                           | Triệu đồng | 5,00  | 16,53 | 330,60 |
| 11 | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu ROS      | %          | 32,08 | 38,75 | 120,80 |
| 12 | Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản ROA   | %          | 3,75  | 4,11  | 109,39 |
| 13 | Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu ROE | %          | 8,28  | 9,60  | 115,99 |

## 2. Đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:

Công ty đã có rất nhiều cố gắng để hoàn thành xuất sắc kế hoạch năm 2019 Đại hội đồng cổ đông đề ra nói chung và kế hoạch tài chính nói riêng. Năm 2019, Công ty thực hiện các chỉ tiêu tài chính mà ĐH ĐCĐ thông qua cụ thể như sau:

- Tổng Doanh thu của Công ty ước đạt 71.236,95 triệu đồng đạt 97,04 %, giảm 2,96% so với kế hoạch năm 2019 là do diện tích thu hút đầu tư trong năm không đạt được như kế hoạch. Tuy nhiên lợi nhuận của Công ty đạt 34.723,76 triệu đồng tăng 20,94% so với kế hoạch.

- Tổng chi phí của Công ty ước là 36.513,19 triệu đồng, giảm chỉ còn 87,48 % so với kế hoạch đề ra.

- Các chỉ tiêu liên quan đến tỷ suất lợi nhuận ROS, ROA, ROE đều vượt kế hoạch là 20,8 %; 9,39% và 15,99%.

- Đóng góp vào ngân sách nhà nước tăng 174,46 % so với Kế hoạch.

- Chia cổ tức năm 2019 dự kiến 7% theo đúng kế hoạch mà ĐHĐCĐ đề ra.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ thúc đẩy hoàn thiện hạ tầng, thu hút thêm nhiều nhà đầu tư đến thuê lại đất và lấp đầy KCN Cộng Hòa thì lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều, chia được cổ tức cho các cổ đông.

## III. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

### 1. Công tác tổ chức cán bộ.

Năm 2019, công tác tổ chức cán bộ không có biến động lớn, người lao động luôn yên tâm công tác. Một số bộ phận, phòng, ban vẫn còn thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn như: phòng Kế hoạch Đầu tư và Ban quản lý dự án số 1. Kết quả thực hiện như sau:

- Tuyển dụng 03 cán bộ bổ sung cho Ban điều hành, phòng TC-KT, Ban QLDA số 1.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026 cho 05 cán bộ thuộc diện Tập đoàn quản lý, 03 cán bộ thuộc diện HĐQT quản lý và đưa ra khỏi quy hoạch 02 cán bộ thuộc diện Tập đoàn quản lý.

- Xin chủ trương, thỏa thuận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bổ nhiệm kéo dài cho 06 cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Ký hợp đồng lao động và gia hạn hợp đồng lao động cho 05 cán bộ công nhân viên ở các phòng, ban.

- Thực hiện chế độ hưu trí cho 03 cán bộ lãnh đạo.

- Tình hình lao động trong năm: Tổng số lao động làm việc **26 CB.CNV.**

### ***Trong đó:***

- + Ban Tổng giám đốc : **05** người (01 cán bộ nghỉ hưu).
- + Ban Kiểm soát : **01** người.
- + Văn phòng HĐQT : **03** người.
- + Phòng Tài chính-Kế toán : **04** người.
- + Phòng Tổ chức-Hành chính : **04** người.
- + Phòng Kế hoạch-Đầu tư : **03** người.
- + Ban quản lý dự án số 1 : **06** người. (01 cán bộ nghỉ hưu).

Với lực lượng lao động trên, năm 2019 Công ty tiếp tục phải phân công cán bộ chuyên môn kiêm nhiệm hoặc tăng cường hỗ trợ một số phòng, ban để thực hiện nhiệm vụ giao.

### **2. Công tác đào tạo.**

Công ty tập trung hỗ trợ cán bộ tham gia các khoá tập huấn bổ sung nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### **3. Công tác lao động và thu nhập.**

- Về lao động: - Tổng số CB, CNV lao động đến 31/12/2019 là: 24 người.

Trong đó: + Nam: 17 chiếm 70,8%.  
+ Nữ : 07 chiếm 29,2%.

- Chất lượng lao động:

Trong đó: + Đại học : 21 chiếm 87,5%.  
+ Trung cấp : 1 chiếm 4,1%.  
+ Công nhân kỹ thuật: 2 chiếm 8,4%.

- Về thu nhập: Việc phân phối tiền lương được thực hiện theo hệ thống thang lương, bảng lương do Tập đoàn ban hành, mức lương vùng quy định và lương bổ sung.

+ Quỹ tiền lương thực hiện: 3.579.350.000 đồng.

+ Lương bình quân tháng: 12.692.730 đồng/người.

### **4. Công tác thực hiện các chế độ chính sách:**

Năm 2019, Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động như: 100% CB.CNV được ký hợp đồng lao động, được tham gia BHXH, BHYT, BHTN và đã giải quyết kịp thời cho các trường hợp ốm đau, thai sản. Thực hiện công tác nâng bậc lương, chuyển ngạch, xếp lương cho 04 cán bộ công nhân viên đảm bảo đúng thời gian và đúng quy định. Tổ chức khám sức khỏe, phân loại sức khỏe cho 24/24 cán bộ, công nhân viên trong Công ty đạt 100%.

### **5. Công tác quản lý hành chính:**

Quản lý, kiểm tra, theo dõi chặt chẽ cơ sở vật chất của đơn vị và thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, quản lý quỹ đúng quy định, sử dụng phương tiện, trang thiết bị khoa học, hợp lý tiết kiệm.

## 6. Công tác an toàn vệ sinh lao động:

Công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) luôn được quan tâm, thực hiện tốt các quy định theo Bộ luật Lao động. Tiếp tục duy trì bếp ăn tập thể phục vụ CB.CNV ở xa gia đình và những CB.CNV có nhu cầu.

## 7. Công tác đoàn thể:

Cấp ủy, Ban điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể hoạt động có nề nếp, hiệu quả như: tuyên truyền, vận động đoàn viên tham gia, hưởng ứng các phong trào và thăm hỏi, động viên, chia sẻ đoàn viên, thân nhân đoàn viên công đoàn ốm đau hoặc khi gặp hoạn nạn.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### I. Kế hoạch đầu tư, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Cộng Hòa:

Để đảm bảo hiệu quả đầu tư kinh doanh, Công ty xây dựng một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2020 như sau:

##### 1. Kế hoạch thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp:

Dự kiến diện tích thu hút nhà đầu tư thuê trong năm: **20** ha

##### 2. Kế hoạch đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp:

Từ những kết quả đã đạt được trong công tác thu hút đầu tư năm 2019. Năm 2020, Công ty tiếp tục tập trung đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu của khu công nghiệp để phục vụ thu hút thêm các Nhà đầu tư vào thuê hạ tầng, các công việc cụ thể như sau:

| TT | Tên công trình/hạng mục công trình   | Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng) | Kế hoạch thực hiện |                            | Ghi chú |
|----|--|---------------------------------------|--------------------|----------------------------|---------|
|    |  |                                       | Dự kiến TG bắt đầu | Dự kiến thời gian kết thúc |         |
| 1  | Thi công nhà làm việc Công ty  | <b>21,15</b>                          | Quý I/2020         | Quý IV/2020                |         |
| 2  | Thi công các hạng mục phục cấp nước cho KCN (Bể chứa nước)                 | <b>8,79</b>                           | Quý I/2020         | Quý IV/2020                |         |
| 3  | San nền bổ sung lô B5, diện tích 3,7ha                                     | <b>15,24</b>                          | Quý I/2020         | Quý IV/2020                |         |
| 4  | San nền lô B6, B7, diện tích 32,3ha  | <b>76,24</b>                          | Quý I/2020         | Quý IV/2020                |         |
| 5  | Thi công tuyến đường RD04- chiều dài 0,6 km                                | <b>49,94</b>                          | Quý I/2020         | Quý IV/2020                |         |
| 6  | Thi công tuyến đường RD01- GD 2 chiều dài 01km                             | <b>42,44</b>                          | Quý I/2020         | Quý IV/2020                |         |
| 7  | Trồng cây xanh một số tuyến đường trong khu công nghiệp (RD05, RD07, RD09) | <b>2,67</b>                           | Quý I/2020         | Quý II/2020                |         |
| 8  | Đào kênh điều tiết nước chống ngập cục bộ cho khu công nghiệp              | <b>0,7</b>                            | Quý I/2020         | Quý II/2020                |         |

| TT                | Tên công trình/hạng mục công trình  | Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng) | Kế hoạch thực hiện |                            | Ghi chú  |
|-------------------|---|---------------------------------------|--------------------|----------------------------|--|
|                   |   |                                       | Dự kiến TG bắt đầu | Dự kiến thời gian kết thúc |  |
| 9                 | Hoàn thiện hạ tầng khu công nghiệp phần tiếp giáp Quốc lộ 18 (đoạn đi qua khu công nghiệp)                    | 8,84                                  | Quý I/2020         | Quý II/2020                |  |
| 10                | Chi phí khác (Đền bù GPMB mộ, công trình hạ tầng, thuê tư vấn lập quy hoạch mở rộng khu công nghiệp GĐ1, GĐ2) | 14,8                                  | Quý II/2020        | Quý IV/2020                |  |
| 11                | Trạm biến áp 100 KVA  | 0,5                                   | Quý II/2020        | Quý IV/2020                | Cấp điện cho trạm bơm tăng áp và điện chiếu sáng đường RD05  |
| 12                | Trạm biến áp 560 KVA  | 1,0                                   | Quý II/2020        | Quý IV/2020                | Cấp điện cho khu kỹ thuật  |
| 13                | Di dời trạm bơm Đồng Còi (Nguồn đền bù GPMB)  | 8,66                                  | Quý II/2020        | Quý IV/2020                | Công ty sẽ ứng tiền trả cho hội đồng GPMB thực hiện việc di dời trạm bơm ra vị trí mới để có mặt bằng thu hút nhà đầu tư vào lô B6 diện tích 16,62ha |
| 14                | Lắp đặt cống hộp ngang đường giao thông Vĩnh Long đi KCN Cộng Hòa   | 1,66                                  | Quý II/2020        | Quý II/2020                | Công ty sẽ ứng tiền trước để lắp đặt cống hộp tại vị trí dự kiến quy hoạch xây dựng hệ thống thoát nước của khu công nghiệp                          |
| <b>Tổng cộng:</b> |   | <b>252,63</b>                         |                    |                            |  |

**\* Nhu cầu sử dụng vốn đầu tư cho năm 2020:**

- Nhu cầu vốn cho đầu tư năm 2020 (ước giải ngân khoảng 70% giá trị đầu tư XDCB năm 2019) là:  $70\% \times 252,63 \text{ tỷ đồng} = 176,84 \text{ tỷ đồng}$

- Thanh toán hợp đồng còn lại từ 2019 là: 40 tỷ đồng

**Tổng nhu cầu sử dụng vốn của năm 2020 là: 216,84 tỷ đồng**

**\* Cân đối nguồn vốn của Công ty năm 2020:**

- Vốn dư năm 2019 (31/12/2019): 250 tỷ đồng



- Vốn phát sinh năm 2020: Số tiền cho thuê cơ sở hạ tầng dự kiến thu được của các đơn vị thuê hạ tầng năm 2020 diện tích 200.000 m<sup>2</sup> (giá cho thuê dự kiến bình quân 57 USD/m<sup>2</sup>, tỷ giá tạm tính 1 USD = 23.300 VNĐ) là: 239,06 tỷ đồng. (tạm tính thu được 90% giá trị hợp đồng)

**Tổng vốn khả dụng ước tính năm 2020 là: 489,06 tỷ đồng**

**\* Nguồn vốn còn lại sang năm 2021 là: 272,22 tỷ đồng**

### 3. Công tác GPMB:

Phối hợp Hội đồng GPMB thành phố Chí Linh giải quyết các tồn tại liên quan đến công tác GPMB:

- Di chuyển trạm bơm Đồng Cờ để có mặt bằng tiếp tục đầu tư hạ tầng tại lô B6 của khu công nghiệp.

- GPMB toàn bộ phần mộ đang nằm trong lô đất B6, B7.

- Lập quy hoạch và xây dựng hệ thống mương thoát nước, trạm bơm tiêu úng của Khu công nghiệp để thực hiện việc tiêu thoát nước cho toàn bộ khu công nghiệp theo quy hoạch đã phê duyệt giai đoạn I (quy mô 200ha), định hướng quy hoạch mở rộng khu công nghiệp giai đoạn II (quy mô 350ha) và các khu vực dân cư lân cận.

### II. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính năm 2020:

| STT | Các chỉ tiêu tài chính                                | Đơn vị            | Thực hiện 2019   | Kế hoạch năm 2020 | Tỷ lệ (%) T.hiện so với KH |
|-----|---|-------------------|------------------|-------------------|----------------------------|
| 1   | Tổng Doanh thu  | Triệu đồng        | 71.236,95        | 77.313,61         | 108,53                     |
| 1.1 | <i>Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh KCN</i> | <i>Triệu đồng</i> | <i>54.487,95</i> | <i>62.220,61</i>  | <i>114,19</i>              |
| 1.2 | <i>Doanh thu từ hoạt động tài chính + Khác</i>        | <i>Triệu đồng</i> | <i>16.749,00</i> | <i>15.093,00</i>  | <i>90,11</i>               |
| 2   | Tổng chi phí  | Triệu đồng        | 36.513,19        | 37.291,30         | 102,13                     |
| 3   | Tổng lợi nhuận trước thuế                             | Triệu đồng        | 34.723,76        | 40.022,31         | 115,26                     |
| 4   | Thuế TNDN (20%)                                       | Triệu đồng        | 7.117,34         | 8.004,46          | 112,46                     |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế kỳ này                             | Triệu đồng        | 27.606,42        | 32.017,85         | 115,98                     |
| 6   | Kết chuyển lỗ kỳ trước                                | Triệu đồng        | (2.807,50)       | -                 | -                          |
| 7   | Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế kỳ này           | Triệu đồng        | 24.798,92        | 33.274,94         | 134,78                     |
| 8   | Phân phối lợi nhuận                                   |                   |                  |                   |                            |
|     | - Trích quỹ đầu tư phát triển (6%)                    | <i>Triệu đồng</i> | <i>1.488</i>     | <i>1.921,07</i>   | <i>129,10</i>              |

| STT | Các chỉ tiêu tài chính  | Đơn vị     | Thực hiện 2019 | Kế hoạch năm 2020 | Tỉ lệ (%) T.hiện so với KH |
|-----|---|------------|----------------|-------------------|----------------------------|
|     | - Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (6 tháng lương)                   | Triệu đồng | 1.248          | 1.741,75          | 139,56                     |
|     | Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (1,5 tháng lương)         | Triệu đồng | 90             | 158,70            | 176,33                     |
|     | - Chia cổ tức (Dự kiến tỷ lệ chia năm 2019 là 8 % và năm 2020 là 10%) | Triệu đồng | 20.715,89      | 25.894,87         | 125,00                     |
| 9   | - Lợi nhuận để lại  | Triệu đồng | 1.257,08       | 3.558,58          |                            |
|     | Nộp Ngân sách   | Triệu đồng | 22.857,01      | 24.089,09         | 105,39                     |
|     | - GTGT phải nộp   | Triệu đồng | 15.723,14      | 16.064,63         | 102,17                     |
|     | - Thuế TNDN phải nộp  | Triệu đồng | 7.117,34       | 8.004,46          | 112,46                     |
|     | - Các thuế khác   | Triệu đồng | 16,53          | 20,00             | 120,99                     |
| 10  | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu                                      | %          | 38,75          | 51,46             | 132,79                     |
| 11  | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu                                      | %          | 34,81          | 43,81             | 125,84                     |
| 12  | Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản ROA                               | %          | 4,11           | 3,40              | 82,77                      |
|     |   | %          | 9,60           | 10,86             | 113,14                     |

**\* Ghi Chú:**

- Doanh thu năm 2020 được tính cụ thể như sau:
  - + Doanh thu của phần diện tích 77,94 ha đã cho thuê được lũy kế năm 2019.
  - + Doanh thu của phần diện tích 20 ha dự kiến cho thuê được trong năm 2020 trong đó phần diện tích 17,5 ha doanh thu phân bổ dần theo thời gian cho thuê và diện tích 2,5 ha doanh thu hạch toán một lần; giá cho thuê dự kiến bình quân chưa có VAT là 57 USD/m<sup>2</sup>, tỷ giá tạm tính là 1 USD = 23.300 VNĐ.
  - + Tổng diện tích lũy kế cho thuê được hết năm 2020 là 97,94 ha.
  - Dự kiến năm 2020 có thể chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ là 10 %, tương ứng một cổ phiếu nhận 1.000 đồng tiền cổ tức.

**III. Kế hoạch tổ chức, lao động và tiền lương:**

Để đáp ứng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty xây dựng kế hoạch công tác tổ chức cán bộ và lao động tiền lương cụ thể như sau:

## **1. Công tác tổ chức cán bộ:**

Năm 2020, công tác tổ chức cán bộ tiếp tục biến động, 03 cán bộ quản lý chủ chốt đến tuổi nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH và công tác quản lý-vận hành-dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp đi vào hoạt động. Mục tiêu củng cố bộ máy lãnh đạo quản lý điều hành, quản lý vận hành hạ tầng để hoạt động sản xuất luôn được ổn định. Công ty dự kiến bổ sung thêm nhân sự ở một số vị trí thiếu, thay thế ở một số bộ phận phòng, ban như sau:

- Phòng TC-HC: 03 lao động (01 trưởng phòng, 01 chuyên gia, 1 lái xe).
- Phòng KH-ĐT: 01 lao động (kỹ sư chuyên ngành xây dựng hoặc cầu đường)
- Ban Quản lý dự án số 1: 12 lao động.

Trong đó: + 01 lao động quản lý.

+ 01 lao động kế toán.

+ 01 lao động (kỹ sư chuyên ngành xây dựng hoặc cầu đường).

+ 01 lao động (kỹ sư cấp thoát nước hoặc kỹ sư môi trường).

+ 03 lao động bảo vệ.

+ 02 lao động công trình đô thị.

+ 03 lao động xử lý nước thải, rác thải.

**Tổng lao động dự kiến: 38 người**

## **2. Công tác tiền lương:**

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, lao động định biên, hệ thống thang lương, bảng lương Tập đoàn ban hành, mức lương tối thiểu vùng Nhà nước quy định. Công ty xây dựng phương án tiền lương trả cho người lao động năm 2020 gồm 2 phần lương chính và lương bổ sung.

Nguồn tiền lương được trích từ: Hoạt động đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.

+ Tổng quỹ tiền lương dự kiến: 4.698.824.000 đồng.

+ Tổng lao động định biên: 38 người

+ Lương bình quân tháng: 10.304.000 đồng/người.

## **3. Công tác quản lý và điều hành.**

Tiếp tục bổ sung hoàn thiện Nội quy, Quy chế, Chức năng nhiệm vụ các phòng ban để phát huy tối đa tính tích cực, năng động sáng tạo của mỗi CB, CNV trong Công ty. Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản trị doanh nghiệp và đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư để kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp đạt hiệu quả. Giám sát, kiểm tra chặt chẽ các công việc của dự án và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành từng giai đoạn theo kế hoạch tổng thể đã đề ra.

Củng cố, ổn định công tác tổ chức. Bố trí sắp xếp các vị trí cán bộ lãnh đạo, phòng, ban chức năng phù hợp chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho CB.CNV, đầu tư cơ sở vật chất cho các phòng, ban để nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

Duy trì và thực hiện nghiêm Nội quy, Quy chế, chế độ khen thưởng, kỷ luật của Công ty. Phát huy tinh thần tập trung dân chủ trong công tác lãnh đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty. Đảm bảo an ninh trật tự trong cơ quan, giữ gìn và bảo vệ tài sản của công cũng như tài sản của cá nhân, chống tham ô, lãng phí, biểu hiện tiêu cực, các tệ nạn xã hội. Xây dựng nội bộ đoàn kết.

Đảm bảo nghĩa vụ đối với Nhà nước, quyền lợi của các cổ đông, phát triển doanh nghiệp, duy trì việc làm, thu nhập ổn định và thực hiện đầy đủ các quyền lợi cho người lao động, khắc phục những tồn tại, nhược điểm của năm 2019.

#### **4. Công tác đoàn thể:**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền và thúc đẩy các phong trào đoàn thể phát triển góp phần phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp tục giữ vững Chi bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn vững mạnh, Chi đoàn vững mạnh xuất sắc, cơ quan văn hoá.

#### **IV. Kiến nghị:**

Thực hiện luật quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017. Hiện nay tỉnh Hải Dương đang thực hiện lập hợp phần quy hoạch để tích hợp vào quy hoạch tổng thể quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Nắm bắt được chủ trương trên, Công ty đã đề xuất đưa vào quy hoạch mở rộng khu công nghiệp Công Hòa quy mô 350-370 ha, chia làm 02 giai đoạn (Giai đoạn I mở rộng 20ha, giai đoạn II mở rộng 330-350 ha) và đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hải Dương và thành phố Chí Linh chấp thuận chủ trương (*Văn bản 516/VP-TH ngày 24/9/2019 của UBND tỉnh Hải Dương; Văn bản 1384/TB-TU ngày 25/9/2019 của Thường vụ Thành ủy Chí Linh*). Công ty đang triển khai phối hợp với các cơ quan ban ngành của địa phương hoàn thiện hồ sơ quy hoạch mở rộng khu công nghiệp Công Hòa quy mô từ 350-370 ha (Nằm trong quy hoạch tổng thể các KCN của tỉnh Hải Dương). Công ty kính đề nghị HĐQT xem xét cho chủ trương thực hiện một số nội dung sau:

- Lập quy hoạch mở rộng khu công nghiệp giai đoạn 1, mở rộng 20ha (Phần đất xen kẹp giáp ranh phía Nam với khu công nghiệp).

- Điều chỉnh quy hoạch tổng thể khu công nghiệp (quy mô 200ha) để tăng hiệu quả sử dụng đất của khu công nghiệp.

- Lập quy hoạch và xây dựng hệ thống mương thoát nước, trạm bơm tiêu úng của Khu công nghiệp để thực hiện việc tiêu thoát nước cho toàn bộ khu công nghiệp theo quy hoạch đã phê duyệt giai đoạn I (quy mô 200ha), định hướng quy hoạch mở rộng khu công nghiệp giai đoạn II (quy mô 350ha) và các khu vực dân cư lân cận.

- Lắp đặt cống hộp ngang đường tại vị trí dự kiến quy hoạch hệ thống thoát nước của khu công nghiệp chảy qua. Do hiện nay Nhà thầu thi công đang hoàn thiện phần nền đường của công trình đường giao thông Vĩnh Long đi khu công nghiệp Công Hòa. Để giảm thiểu kinh phí xây dựng cống ngang đường khi quy hoạch hệ thống thoát nước tổng

thể của khu công nghiệp trong tương lai được duyệt. Công ty đề xuất HĐQT cho phép Công ty ứng trước kinh phí mua ống cống để lắp đặt vào nền đường khi đang thi công.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, dự kiến kế hoạch năm 2020, Công ty xin báo cáo và trình Hội đồng quản trị./.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như K/g;
- Lưu VT, P.KHĐT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thành**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

### **DỰ THẢO**

**Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 19/6/2006 và Luật chứng khoán sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Chủ tịch Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty xem xét, thông qua nội dung sau:

Qua quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý điều hành tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, Hội đồng quản trị thấy rằng trong Bản Điều lệ hoạt động của Công ty hiện nay có một số điểm chưa thực sự phù hợp và đáp ứng được các yêu cầu thực tiễn trong công tác sản xuất và quản lý điều hành doanh nghiệp.

Để các nội dung của Điều lệ hoạt động Công ty ngày càng hoàn thiện làm cơ sở phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý điều hành của Công ty, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định mới của pháp luật hiện hành áp dụng cho Công ty đại chúng quy mô lớn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam (có tài liệu dự thảo nội dung sửa đổi bổ sung đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**



## PHỤ LỤC 01



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### QUY CHẾ

#### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN/BẤT THƯỜNG

#### DỰ THẢO

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam.

2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức Đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội và thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### **Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường được tiến hành khi có số cổ đông đăng ký tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội:**

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty theo danh sách cổ đông hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

#### **Điều 4. Quy định về Ủy quyền tham dự Đại hội:**

1. Việc ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội: Phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có: Chữ ký của cổ đông đó và cá nhân được ủy quyền dự họp; hoặc Chữ ký của cổ đông đó và người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp. Tổ chức được ủy quyền dự họp phải có Giấy giới thiệu cho người tới tham dự họp Đại hội.

b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân được ủy quyền dự họp; hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp. Tổ chức được ủy quyền dự họp phải có Giấy giới thiệu cho người tới tham dự Đại hội.



2. Các trường hợp Giấy ủy quyền không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa Đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.

3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội phải nộp Giấy ủy quyền trước khi vào phòng họp.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội:**

##### ***1. Quyền của các cổ đông tham dự Đại hội:***

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Tổng công ty;

- Được Ban tổ chức Đại hội thông báo nội dung, chương trình Đại hội và được phát các tài liệu kèm theo;

- Khi tham dự Đại hội, mỗi cổ đông/người được ủy quyền được nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội;

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

- Cổ đông đến tham dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các vấn đề biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

##### ***2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:***

- Khi cổ đông/người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau: Thư mời họp, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy ủy quyền hợp lệ.

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này; Tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội; Phát biểu dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và biểu quyết theo hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội; Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Tự túc về các chi phí để tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty chỉ định và thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông/người được ủy quyền đến tham dự Đại hội; Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Giấy mời tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền.

- Phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội cho các cổ đông/người được ủy quyền tới tham dự Đại hội.

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:**

1. Đại hội sẽ do Chủ tịch HĐQT hoặc trưởng BKS, Đại diện nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp làm Chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội, hỗ trợ Chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia để điều hành cuộc họp (Ban chủ tọa); Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

2. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đó nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

4. Bất cứ lúc nào, Chủ tọa cũng có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp, cụ thể như sau:

- Yêu cầu tất cả đại biểu dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra Đại hội.

5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - b. Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký:**

- Ban thư ký gồm: 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Ban thư ký thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm: ghi chép Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu chất vấn của đại biểu dự họp, tổng hợp và trình Chủ tọa Đại hội.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:**

1. Ban kiểm phiếu gồm: 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu: có nhiệm vụ phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và thực hiện kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông; Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

3. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

#### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội:**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày hoặc cả ngày.

2. Đại hội sẽ thông qua chương trình họp, tiến hành thảo luận và thông qua từng nội dung nêu tại chương trình họp.

#### **Điều 11. Phát biểu ý kiến chất vấn tại Đại hội:**

1. **Nguyên tắc:** cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến chất vấn phải đăng ký nội dung với Ban thư ký trước khi Đại hội khai mạc (Bàn đăng ký đặt tại cửa ra vào Hội trường). Ban thư ký có trách nhiệm chuyển Phiếu đăng ký phát biểu chất vấn của các cổ đông cho Chủ tọa Đại hội.

#### **2. Cách thức phát biểu:**

- Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu chất vấn theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các chất vấn. Cổ đông khi phát biểu chất vấn phải ngắn gọn (*không quá 05 phút đối với 01 lần đăng ký nội dung chất vấn*) và đúng với nội dung đã đăng ký, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đối với các nội dung chất vấn phát sinh trong quá trình diễn ra Đại hội, Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tọa để trả lời cổ đông bằng văn bản và sẽ được đăng tải công khai trên Website: [www.vinaruco.com.vn](http://www.vinaruco.com.vn) của Công ty.

- Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở, đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần chất vấn hoặc cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng chất vấn.

- Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

#### **Điều 12. Phiếu biểu quyết và nguyên tắc, cách thức, thể lệ biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. **Phiếu biểu quyết:** Mỗi cổ phần tương ứng với một đơn vị biểu quyết.

a. Quy định về Phiếu biểu quyết hợp lệ: Mỗi cổ đông được cấp 01 Phiếu biểu quyết (*trong đó thể hiện toàn bộ các vấn đề cần biểu quyết*) có đóng dấu treo của Công ty. Trên Phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền).

b. Quy định về Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Các Phiếu biểu quyết không đúng mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

- Phiếu bị rách hoặc bị tẩy xóa các nội dung được in trên Phiếu biểu quyết.

c. Quy định về việc đổi Phiếu biểu quyết: Quá trình viết Phiếu biểu quyết nếu cổ đông/người được ủy quyền viết sai hoặc làm rách Phiếu biểu quyết thì có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để đổi Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông (*cổ đông/Người được ủy quyền phải ghi rõ lý do xin đổi và ký tên trên Phiếu đổi*).

## **2. Nguyên tắc, cách thức và thể lệ biểu quyết:**

a. Nguyên tắc: Tất cả các nội dung, báo cáo, tờ trình và nghị quyết của Đại được tiến hành tập trung, dân chủ, công khai và được thông qua bằng hình thức đánh dấu vào Phiếu biểu quyết. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi các cổ đông nộp đầy đủ phiếu cho Ban kiểm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.

b. Cách thức và thể lệ biểu quyết: Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

- Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu: cổ đông biểu quyết (**Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến**) đối với từng vấn đề bằng cách đánh dấu vào các ô tương ứng trên Phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết trực tiếp: Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Khoản 1 điều này. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/người được ủy quyền sẽ biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến, không hợp lệ để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

## **Điều 13. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu:**

### **1. Tổ chức kiểm phiếu:**

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ ghi kết quả biểu quyết vào biên bản Đại hội, bao gồm: Số phiếu biểu quyết “**Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến; Không hợp lệ**”. Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với số phiếu biểu quyết “**Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến; Không hợp lệ**” trên tổng số phiếu thu về. Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

### **2. Công bố kết quả kiểm phiếu:**

- Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu và Trưởng ban kiểm phiếu thông qua Biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

**Điều 14. Tỷ lệ thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội chấp thuận.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội chấp thuận.

**Điều 15. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cuộc họp Đại hội cổ đông:**

1. Toàn bộ diễn biến tại cuộc họp Đại hội trực tuyến được Ban thư ký ghi chép và lập thành Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội trực tuyến.

**Điều 16. Hiệu lực thi hành:**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Phạm Trung Thái  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



## PHỤ LỤC 02

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **DỰ THẢO**

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

Quy chế này quy định về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (thường niên hoặc bất thường) (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam bằng hình thức trực tuyến và quy định về việc bỏ phiếu biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ:**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Cổ đông:** là người sở hữu ít nhất một cổ phần VRG, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ và được Công ty cấp Tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

2. **Đại hội trực tuyến:** là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường không gian mạng, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau đều có thể theo dõi diễn biến của Đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

3. **Đại hội truyền thống:** là hình thức tổ chức cuộc họp tại duy nhất một địa điểm, cổ đông tham dự, thảo luận và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

4. **Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến:** bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống bằng Tài khoản truy cập đã được Công ty cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

5. **Bỏ phiếu điện tử:** là việc cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Quy chế này.

6. **Bỏ phiếu truyền thống:** là việc cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại Đại hội truyền thống.

7. **Phương tiện điện tử:** là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

8. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** là việc cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập để đăng nhập vào Hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.

9. **Tài khoản truy cập:** bao gồm thông tin Tên truy cập (Username) và Mật khẩu (Password) được Công ty cấp duy nhất cho từng cổ đông.

10. **Mật khẩu xác thực 01 lần (OTP-One time password):** là mật khẩu/mật mã sử dụng một lần, chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định và được nhắn tin vào số điện thoại di động/email của cổ đông đã cung cấp cho Công ty. OTP được sử dụng để cổ đông xác nhận thông tin và đồng ý thực hiện các thao tác trên Hệ thống khi tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các tác vụ khác cần xác thực từ cổ đông.

11. **Phiên đăng nhập (Session):** là thời gian tính từ thời điểm cổ đông truy cập thành công vào Hệ thống cho đến khi:

- Cổ đông thực hiện đăng xuất khỏi hệ thống; hoặc
- Cổ đông truy cập trên thiết bị khác; hoặc
- Thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến đã kết thúc; hoặc
- Cổ đông tắt ngang (Close) Hệ thống.

12. **Hệ thống:** là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

13. **Thời gian mở cửa Hệ thống:** là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Hệ thống sẽ đóng truy cập theo thông báo của Chủ tọa Đại hội hoặc Ban tổ chức Đại hội.

### **Điều 3. Tổ chức Đại hội trực tuyến**

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị quyết định triệu tập Đại hội theo hình thức Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tuyến kết hợp với hình thức tổ chức Đại hội truyền thống theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp tổ chức Đại hội có hình thức trực tuyến, Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ cho việc tổ chức trực tuyến.

2. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thư mời họp, công bố thông tin, gửi tài liệu họp và các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm gửi văn bản có nội dung hướng dẫn xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông.

4. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội theo quy định tại Quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

5. Hình thức cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như tham dự và biểu quyết tại Đại hội truyền thống, bỏ phiếu truyền thống.

6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông đăng ký tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.

2. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Đường tuyến của Hệ thống tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các cổ đông không bị gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức Đại hội bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa phải tóm tắt lại diễn biến phần gián đoạn đó.

b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

c. Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp cận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

d. Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được lưu giữ hoặc trích xuất được từ Hệ thống.

#### **Điều 5. Trình tự, thể thức tiến hành Đại hội trực tuyến**

1. Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Thể thức tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử được thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị ban hành các hướng dẫn để phù hợp với những thay đổi công nghệ và an toàn bảo mật nhưng không trái với các nguyên tắc của Quy chế này.

3. Trường hợp có sự cố kỹ thuật làm ảnh hưởng việc tham dự liên tục Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử, cổ đông liên hệ Công ty theo hướng dẫn được thông báo tại Thư mời họp hoặc do Ban tổ chức Đại hội công bố trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến để được hỗ trợ.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

1. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội.

2. Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại Đại hội theo quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

3. Tuân thủ sự điều hành của Ban chủ tọa; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

4. Phải đăng ký thông tin số điện thoại di động, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử (email) chính xác và gửi thư phản hồi cho Công ty để Ban tổ chức Đại hội gửi Thư mời họp và/hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.



5. Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối Internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

6. Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu thông qua phương thức điện tử có giá trị như phương thức Bỏ phiếu truyền thống.

7. Được sử dụng Tài khoản truy cập do Công ty cung cấp để đăng nhập vào Hệ thống và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Đại hội. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi cổ đông thoát khỏi Hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Tài khoản truy cập của mình truy cập vào Hệ thống trong thời gian diễn ra Đại hội tính từ thời điểm Hệ thống mở cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết đến lúc đóng Hệ thống.

8. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật Tài khoản truy cập và các yếu tố định danh khác do Công ty cung cấp để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống. Trường hợp cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho cá nhân/tổ chức khác thì cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo Tài khoản truy cập đã được cấp.

9. Cổ đông phải đảm bảo việc tham dự trực tuyến liên tục trong suốt thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến. Hệ thống sẽ tự động ghi nhận là cổ đông tham dự kể từ thời điểm đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến cho tới khi Đại hội kết thúc. Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình thì có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất (logout) Hệ thống.

#### **Điều 7. Ban tổ chức Đại hội**

1. Ban tổ chức Đại hội là cơ quan do Hội đồng quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này.

b. Hướng dẫn, đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

d. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức Đại hội. Số lượng và thành phần của Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội quyết định.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về tỷ lệ công đồng tham dự Đại hội.

3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra tự cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản truy cập của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

## **Điều 9. Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu**

### **1. Chủ tọa:**

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp, hỗ trợ Chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia để điều hành cuộc họp (Ban chủ tọa).

b. Ban chủ tọa điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

c. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

d. Ban chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách có hợp lệ và có trật tự; hoặc để cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

### **2. Ban thư ký:**

a. Ban thư ký gồm: 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

b. Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

- Ghi chép trung thực diễn biến của Đại hội trực tuyến vào nội dung Biên bản và Nghị quyết cuộc họp để Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi kết thúc Đại hội.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu chất vấn của đại biểu dự họp, tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Ban chủ tọa

- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

### **3. Ban kiểm phiếu:**

a. Ban kiểm phiếu gồm: 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

b. Ban kiểm phiếu thực hiện các công việc sau:

- Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết tại Đại hội trực tuyến.

- Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết; lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 10. Xác nhận tư cách cổ đông**

1. Công ty gửi Thư mời họp Đại hội trực tuyến kèm theo văn bản có nội dung hướng dẫn xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông cổ đông thực hiện theo tài liệu hướng dẫn để đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông trước khi tham dự Đại hội trực tuyến. Ban tổ chức Đại hội phải thông báo các tài liệu hướng dẫn/quy định đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và các thông tin cần thiết khác cho cổ đông trước ngày diễn ra Đại hội trực tuyến.

2. Sau khi đã xác thực tư cách cổ đông hợp lệ, Công ty sẽ cấp Tài khoản truy cập cho cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết điện tử trên Hệ thống theo hướng dẫn của Công ty nêu tại khoản 1 của Điều này.

3. Các trường hợp được xem là cổ đông không tham dự Đại hội trực tuyến:

a. Cổ đông không cung cấp thông tin và gửi thư phản hồi về Công ty để xác thực tư cách cổ đông theo yêu cầu.

b. Cổ đông không đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

### **Điều 11. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến (Check-in)**

1. Cổ đông đăng nhập bằng Tài khoản truy cập và xác thực OTP để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo hướng dẫn được Công ty gửi đến địa chỉ Email hoặc hướng dẫn được đăng tải trên Website Công ty (<http://www.vinaruco.com.vn>). Mỗi lần đăng nhập cổ đông sẽ được nhận 01 mã OTP khác nhau để thực hiện xác thực.

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Ban chủ tọa không được dừng cuộc họp để cổ đông đăng ký tham dự và hiệu lực của các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.

### **Điều 12. Phát biểu ý kiến chất vấn tại Đại hội trực tuyến**

**1. Nguyên tắc:** cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến chất vấn phải đăng ký nội dung với Ban tổ chức trước khi Đại hội khai mạc. Cổ đông có thể phát biểu trực tuyến hoặc gửi ý kiến thông qua các phương thức kết nối trực tiếp theo hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội. Ban thư ký có trách nhiệm chuyển Phiếu đăng ký phát biểu chất vấn của các cổ đông cho Chủ tọa Đại hội.

#### **2. Cách thức phát biểu:**

- Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu chất vấn theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các chất vấn. Cổ đông khi phát biểu chất vấn phải ngắn gọn (*không quá 05 phút đối với 01 lần đăng ký nội dung chất vấn*) và đúng với nội dung đã đăng ký, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đối với các nội dung chất vấn phát sinh trong quá trình diễn ra Đại hội, Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tọa để trả lời cổ đông bằng văn bản và sẽ được đăng tải công khai trên Website: [www.vinaruco.com.vn](http://www.vinaruco.com.vn) của Công ty.

- Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở, đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần chất vấn hoặc cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng chất vấn.

- Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

### **Điều 13. Hình thức, cách thức biểu quyết**

**1. Hình thức biểu quyết:** Cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử theo khoản 3 Điều này.

## **2. Thời điểm biểu quyết:**

a. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết trừ trường hợp quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được Hệ thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

b. Để bảo đảm diễn biến liên tục và tập trung thời gian cho phần diễn biến của Đại hội, cổ đông tham dự khi đăng nhập Hệ thống có thể tiến hành biểu quyết trước đối với các vấn đề trong chương trình của Đại hội. Thời gian kết thúc biểu quyết của các nội dung này trên Hệ thống sẽ được Ban tổ chức Đại hội thông báo tại thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến.

c. Các kết quả bỏ phiếu được tính theo thời điểm cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử nên việc kết nối của cổ đông bị ngắt đột ngột (nếu có) chỉ ảnh hưởng đến các nội dung chưa bỏ phiếu, các nội dung đã bỏ phiếu không bị ảnh hưởng.

d. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ biết được kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ được biết kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Ban chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

## **3. Bỏ phiếu điện tử:**

a. Cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập và mã OTP để đăng nhập vào Website theo hướng dẫn được đăng tải tại Thư mời họp hoặc trên Website của Công ty để thực hiện biểu quyết.

b. Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “**Đồng ý**”, “**Không đồng ý**”, “**Không có ý kiến**” đối với từng nội dung xin ý kiến của cổ đông trên Hệ thống. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu “**Không có ý kiến**” đối với các nội dung xin ý kiến tương ứng.

d. Khi điều hành Đại hội, Ban chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình, ngoại trừ nội dung bỏ phiếu nêu tại khoản 2.b Điều này. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban tổ chức Đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Tài khoản truy cập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

## **4. Kết quả biểu quyết:**

a. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.

b. Kết quả biểu quyết được Ban chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội trực tuyến.

**Điều 14. Tỷ lệ thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội chấp thuận.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; tạm dừng hoạt động, tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội chấp thuận.

**Điều 15. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

1. Toàn bộ diễn biến tại cuộc họp Đại hội trực tuyến được Ban thư ký ghi chép và lập thành Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội trực tuyến.

**Điều 16. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Phạm Trung Thái  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

## Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Vinaruco năm 2020



|  | Nội dung Điều lệ hiện hành  | Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung  |
|--|---|--|
| <b>1</b><br><br><b>Bổ sung thêm nội dung tại Điều 20</b>                 | <p><b>Điều 20: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p>   | <p><b>Điều 20: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường được tổ chức theo các phương thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp trực tiếp (có Phụ lục 01 - Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường ban hành kèm theo Điều lệ này);</li> <li>- Họp trực tuyến (có Phụ lục 02 - Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến ban hành theo Điều lệ này);</li> <li>- Lấy ý kiến bằng văn bản, bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</li> </ul> <p>2. Trước khi khai mạc Đại hội, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp có mặt trực tiếp tại địa điểm tổ chức đăng ký hết.</p>  |
| <b>2</b><br><br><b>Bỏ điểm c, khoản 1 và sửa đổi khoản 3 của Điều 21</b> | <p><b>Điều 21: Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Thông qua báo cáo tài chính năm.</li> <li>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty.</li> <li>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc.</li> </ol> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ</p> | <p><b>Điều 21: Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>1. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (theo các phương thức: họp trực tiếp; họp trực tuyến; lấy ý kiến bằng văn bản, bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác).</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến những nội dung sau: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông</p> |

|  |   |  |
|--|---|--|
|  | <p>35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><b>3.</b> Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p> <p><b>4.</b> Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p> | <p>có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><b>3.</b> Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p> <p><b>4.</b> Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p> |
|--|---|--|

#### **Điều 144. Điều kiện để nghị quyết được thông qua**

4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.



TTr - HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán)

### DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thực hiện luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính (đã kiểm toán) và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số .../NQ-HĐQT ngày .../.../2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp Cao su Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán) gồm một số chỉ tiêu Tài chính chủ yếu như sau:

### I. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019:

| TT | Chỉ tiêu                   | Mã số      | Năm 2019               | Năm 2018               |
|----|----------------------------|------------|------------------------|------------------------|
| 1  | Tài sản ngắn hạn           | 100        | 319.391.424.952        | 93.154.141.866         |
| 2  | Tài sản dài hạn            | 200        | 353.080.120.398        | 352.705.088.707        |
| 3  | <b>Tổng cộng tài sản</b>   | 270        | <b>672.471.545.350</b> | <b>445.859.230.573</b> |
| 4  | Nợ phải trả                | 300        | 384.963.258.912        | 185.957.364.385        |
| 5  | Vốn chủ sở hữu             | 400        | 287.508.286.438        | 259.901.866.188        |
| 6  | <b>Tổng cộng nguồn vốn</b> | <b>440</b> | <b>672.471.545.350</b> | <b>445.859.230.573</b> |

### II. Kết quả hoạt động kinh doanh 2019:

| TT | Chỉ tiêu                                       | Mã số   | Năm 2019       | Năm 2018      |
|----|--|---------|----------------|---------------|
| 1  | Doanh thu bán hàng và CCDV                     | 01      | 54.487.948.670 | 7.038.069.060 |
| 2  | Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác | (21+31) | 16.749.012.053 | 7.072.731.283 |
| 3  | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế              | 50      | 34.723.763.286 | 1.948.404.298 |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế TNDN                        | 60      | 27.606.420.250 | 1.948.404.298 |



Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp Cao su Việt Nam được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội:

***Ý kiến của Kiểm toán viên:***

*“... Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.*

Trên đây là những chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán) và ý kiến của Kiểm toán viên nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

**Trân trọng kính trình!**

**Nơi nhận:**

- Như K/g;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**



Số: /TTr - HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty**

**DỰ THẢO**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày ...../...../2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-HĐTVCSMY ngày 16/12/2019 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang (cổ đông lớn nắm giữ 5,46% vốn điều lệ) về việc thôi cử Ông Dương Văn Hồi làm Người đại diện phần vốn góp tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-HĐTVCSMY ngày 16/12/2019 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang (cổ đông lớn nắm giữ 5,46% vốn điều lệ) về việc cử Ông Hoàng Trung Hưng - Thành viên HĐTV kiêm Phó Tổng giám đốc làm Người đại diện phần vốn góp tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 905/CSDN-TCCB ngày 23/9/2019 của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai (cổ đông lớn nắm giữ 5,948% vốn điều lệ) về việc cử Ông Nguyễn Trọng Hùng - Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai là người đại diện phần vốn góp tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam thay Ông Trần Quốc Thắng;

Để Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo đủ số lượng thành viên theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ hoạt động, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận nội dung sau:

**1. Miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam đối với:**

- Ông Dương Văn Hồi - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang;

- Ông Trần Quốc Thắng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai.

**2. Bầu bổ sung các Ông có tên dưới đây tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam:**

- Ông Hoàng Trung Hưng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang;

- Ông Nguyễn Trọng Hùng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai.

*(Đính kèm theo Tờ trình này bản lý lịch trích ngang cán bộ của các thành viên được giới thiệu bầu bổ sung).*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu: VT, VP.HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách để hưởng chế độ hưu trí theo quy định và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty**

### **DỰ THẢO**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Luật Lao động số 10/2012/QH13 ban hành ngày 18/6/2012, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2013;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ban hành ngày 20/11/2014, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 832/HĐTVCSVN-TCNS ngày 26/11/2019 của Cổ đông lớn - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-HĐQT ngày 17/12/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội theo quy định đối với Bà Nguyễn Thị Hương - Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty.

Hiện nay cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam gồm 03 thành viên, trong đó Bà Nguyễn Thị Hương giữ chức danh Trưởng ban kiểm soát chuyên trách. Tuy nhiên Bà Nguyễn Thị Hương (sinh ngày: 02/12/1964) đến tuổi nghỉ hưu để hưởng chế độ hưu trí theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội kể từ ngày 01/01/2020, vì vậy cơ cấu Ban kiểm soát của Công ty sẽ bị thiếu 01 thành viên.

Để tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Trưởng ban kiểm soát chuyên trách của Công ty đối với Bà Nguyễn Thị Hương, thời gian kể từ ngày: .....

2. Bầu bổ sung Bà Vũ Thị Thu Hà - Phó phòng Tài chính Kế toán của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam tham gia Ban kiểm soát và ứng cử giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty (*đính kèm lý lịch trích ngang của Bà Vũ Thị Thu Hà*).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, chấp thuận.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**

Số: 98/TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc cho thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Văn Thành để thực hiện nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Quy định số 03-QĐ/ĐU, ngày 08/11/2019 của Đảng uỷ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về quản lý cán bộ trong Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Quy định tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2005 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 824/HĐQTCSVN-TCCB ngày 26/11/2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận kéo dài thời gian công tác và giữ chức vụ đến thời điểm nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo quy định đối với Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ các Biên bản họp ngày 13/5/2020 của hội nghị Ban Chi ủy chi bộ Công ty, hội nghị tập thể lãnh đạo Công ty về việc trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Thành để thực hiện nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo quy định;

Căn cứ tình hình thực tế bộ máy quản lý điều hành của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét nội dung sau:

- Ông Nguyễn Văn Thành - Tổng giám đốc Công ty (sinh ngày 11/12/1959) đến tuổi nghỉ hưu theo quy định từ tháng 01/2020. Tuy nhiên để đảm bảo sự ổn định, liên tục trong công tác đầu tư xây dựng và hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật KCN Cộng Hòa để phục vụ cho các Nhà đầu tư đã ký hợp đồng thuê đất đang rất cấp bách, ngày 09/10/2019, Hội đồng quản trị Công ty đã có Tờ trình số 302/TTr-HĐQT xin chủ trương kéo dài thời gian giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Thành.

Ngày 26/11/2019, Tập đoàn đã có Văn bản số 824/HĐQTCSVN-TCNS về việc đồng ý để Ông Nguyễn Văn Thành được kéo dài thời gian công tác và giữ chức vụ Tổng

giám đốc Công ty cho đến hết ngày 30/6/2020 và thực hiện nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/7/2020.

Hiện tại, thời gian kéo dài chức vụ Tổng giám đốc của Ông Nguyễn Văn Thành tại Văn bản thỏa thuận nêu trên của Tập đoàn đã sắp hết, vì vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua việc thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Thành kể từ ngày 01/7/2020 để thực hiện nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo quy định pháp luật hiện hành.

**Trân trọng kính trình!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trung Thái**

Số: 99/TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Quy định số 03-QĐ/ĐU, ngày 08/11/2019 của Đảng uỷ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về quản lý cán bộ trong Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 628/HĐQTCSVN-TCCB ngày 20/9/2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026;

Căn cứ Văn bản số: 1758/CSVN-TCNS ngày 02/6/2020 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận chủ trương và thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam; Quy định tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2005 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ kết quả lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty tại các Hội nghị của Công ty Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam (theo quy trình 5 bước);

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nội dung sau:

- Theo nội dung thỏa thuận của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam tại văn bản số 824/HĐQTCSVN-TCNS ngày 26/11/2019 về việc đồng ý để Ông Nguyễn Văn Thành được kéo dài thời gian công tác và giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cho đến hết ngày 30/6/2019 và thực hiện nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/7/2020. Hiện tại, thời gian kéo dài giữ chức vụ Tổng giám đốc của Ông Nguyễn Văn Thành tại Văn bản thỏa thuận nêu trên của Tập đoàn đã sắp hết.

- Để công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giữ vững sự ổn định, liên tục, không bị ngắt quãng và căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty đã lập hồ sơ nhân sự để đề nghị cổ đông lớn - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam xem xét, thỏa thuận chủ trương



bổ nhiệm Ông Đặng Văn Thiệu - Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty. Ngày 02/6/2020, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã có Văn bản số 1758/CSVN-TCNS thống nhất thỏa thuận chủ trương và thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty. Hiện nay Công ty đã hoàn thiện hồ sơ nhân sự giai đoạn 2 theo quy định và đang trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Đặng Văn Thiệu.

Từ những lý do nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua việc bổ nhiệm Ông Đặng Văn Thiệu giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty./.

**Trân trọng kính trình!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trung Thái**

Số: 100/TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Quy định số 03-QĐ/ĐU, ngày 08/11/2019 của Đảng uỷ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về quản lý cán bộ trong Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số: 1758/CSVN-TCNS ngày 02/6/2020 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận chủ trương và thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty CP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam; Quy định tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2005 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ kết quả lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự đề bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty tại các Hội nghị của Công ty Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam (theo quy trình 5 bước);

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nội dung sau:

- Theo nội dung thỏa thuận của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam tại văn bản số 824/HĐQTCSVN-TCNS ngày 26/11/2019 về việc đồng ý để Ông Nguyễn Văn Thành được kéo dài thời gian công tác và giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cho đến hết ngày 30/6/2019 và thực hiện nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/7/2020. Hiện tại, thời gian kéo dài giữ chức vụ Tổng giám đốc của Ông Nguyễn Văn Thành tại Văn bản thỏa thuận nêu trên của Tập đoàn đã sắp hết.

- Để công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giữ vững sự ổn định, liên tục, không bị ngắt quãng và căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty đã lập hồ sơ nhân sự đề nghị cổ đông lớn - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam xem xét, thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm Ông Đặng Văn Thiệu - Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty. Như vậy sau khi Ông Đặng Văn Thiệu được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty, vị trí Kế toán trưởng của Công ty sẽ bị khuyết.

Đề công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giữ vững sự ổn định, liên tục không bị ngắt quãng, Hội đồng quản trị Công ty đã lập hồ sơ nhân sự đề nghị cổ đông lớn - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam xem xét, thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm Ông Mai Thế Thư - Trợ lý Chủ tịch HĐQT kiêm Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty. Ngày 02/6/2020, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã có Văn bản số 1758/CSVN-TCNS thống nhất thỏa thuận chủ trương và thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với Ông Mai Thế Thư. Hiện nay Công ty đã hoàn thiện hồ sơ nhân sự giai đoạn 2 theo quy định và đang trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Ông Mai Thế Thư.

Từ những lý do nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua việc bổ nhiệm Ông Mai Thế Thư giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty./.

**Trân trọng kính trình!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trung Thái**



Số: /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

### **DỰ THẢO**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam đã được kiểm toán.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

#### **1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

| STT | CHỈ TIÊU   | GIÁ TRỊ (ĐỒNG) | GHI CHÚ |
|-----|--|----------------|---------|
| 1   | Lợi nhuận trước thuế năm 2019  | 34.723.763.286 |         |
| 2   | Lợi nhuận lũy kế sau thuế năm 2019                                       | 24.798.915.844 |         |
| 3   | Phân phối lợi nhuận  |                |         |
| 3.1 | - Trích quỹ đầu tư phát triển (6%)                                       | 1.487.934.950  |         |
| 3.2 | - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (6 tháng lương)                        | 1.248.000.000  |         |
| 3.3 | - Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (01 tháng lương)           | 90.000.000     |         |
| 3.4 | - Chia cổ tức cho các cổ đông (8% trên mệnh giá 10.000 đồng /cổ phiếu *) | 20.715.894.400 |         |
| 3.5 | - Lợi nhuận để lại sau phân phối (=2 - 3.1 - 3.2 - 3.3-3.4)              | 1.257.086.494  |         |

(\*) Số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam tại ngày 31/12/2019 là: 25.894.868 cổ phần

- Hình thức chi trả cổ tức: Tiền mặt.

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

| STT | CHỈ TIÊU   | GIÁ TRỊ (ĐỒNG) | GHI CHÚ |
|-----|--|----------------|---------|
| 1   | Lợi nhuận trước thuế năm 2020  | 40.022.310.000 |         |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế năm 2020  | 32.017.850.982 |         |
| 3   | Lợi nhuận còn lại kỳ trước   | 1.257.086.494  |         |
| 4   | Phân phối lợi nhuận  |                |         |
| 4.1 | - Trích quỹ đầu tư phát triển (6%/LN 2020)                               | 1.921.071.000  |         |
| 4.2 | - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (6 tháng lương)                        | 1.741.715.000  |         |
| 4.3 | - Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (1,5 tháng lương)          | 158.701.000    |         |
| 4.4 | - Chia cổ tức cho các cổ đông (10% trên mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu *) | 25.894.868.000 |         |
| 4.5 | - Lợi nhuận để lại sau phân phối $= (2+3) - (4.1+4.2+4.3+4.4)$           | 3.558.582.476  |         |

## 3. Kế hoạch chia cổ tức năm 2020:

- Tỷ lệ chi trả: 10%
- Tạm ứng đợt 1: 5%
- Hình thức chi trả: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện: Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh để thực hiện việc tạm ứng đợt 1 khi đủ điều kiện.

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức và tổ chức triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua./.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**



Số: /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị quyết toán Quỹ tiền lương năm 2019 và phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên, phương án trả lương năm 2020**

### **DỰ THẢO**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động Công ty CP Phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 15/5/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên, phương án trả lương năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét các nội dung sau:

#### **I. Quyết toán quỹ tiền lương năm 2019:**

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch phê duyệt : **3.885.259.000đ**
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện : **3.579.350.000đ** (Ba tỷ, năm trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).
- Tổng số tiền lương đề nghị quyết toán : **3.579.350.000đ** (Ba tỷ, năm trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

#### **II. Phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên, phương án trả lương năm 2020 (đính kèm theo kế hoạch, phương án):**

- Tổng quỹ tiền lương : **4.698.824.000đ**
- Lao động định biên : **38 người**
- Lương bình quân : **10.304.000đ**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, phê duyệt.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi.

- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**

## LAO ĐỘNG ĐỊNH BIÊN NĂM 2020

|                         | CHỨC DANH         | BAN TGD  | BAN KS   | VP HĐQT  | P. KH-ĐT | P. TC-KT | P. TC-HC  | BAN QLDA  | TỔNG      |
|-------------------------|-------------------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|-----------|-----------|
| <b>LAO ĐỘNG CHÍNH</b>   | Kỹ sư             |          |          |          | 2        |          |           | 5         | 7         |
|                         | Chuyên viên       |          |          |          |          |          |           | 1         | 1         |
|                         | Bảo vệ            |          |          |          |          |          |           | 3         | 3         |
|                         | Công nhân         |          |          |          |          |          |           | 5         | 5         |
|                         |                   |          |          |          |          | <b>2</b> |           |           | <b>14</b> |
| <b>LAO ĐỘNG PHỤC VỤ</b> | Lái xe            |          |          | 1        |          |          | 2         |           | 3         |
|                         |                   |          |          |          |          |          |           |           |           |
|                         |                   |          |          | <b>1</b> |          |          | <b>2</b>  |           | <b>3</b>  |
| <b>LAO ĐỘNG QUẢN LÝ</b> | TGD, Phó TGD      | 4        |          |          |          |          |           |           | 4         |
|                         | Trưởng Ban KS     |          | 1        |          |          |          |           |           | 1         |
|                         | Trưởng, phó       |          |          | 1        | 2        | 2        | 2         | 2         | 9         |
|                         | Kế toán, thống kê |          |          |          |          | 2        |           | 1         | 3         |
|                         | Cán sự            |          |          |          |          |          | 1         |           | 1         |
|                         | Chuyên gia        |          |          |          |          |          | 1         |           | 1         |
|                         |                   | <b>4</b> | <b>1</b> | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>4</b> | <b>4</b>  | <b>3</b>  | <b>19</b> |
| <b>Cộng</b>             | <b>4</b>          | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>4</b> | <b>4</b> | <b>6</b> | <b>17</b> | <b>38</b> |           |

LĐ định biên = LĐ Chính + LĐ phục vụ + LĐ Quản lý = 16 + 3 + 19 = 38

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**

## KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG NĂM 2020

| SỐ TT      | CHỨC DANH                    | Số lao động | Hệ số lương chính | Hệ số PC VK và độc hại | Hệ số lương bổ sung | Tổng hệ số   | Mức lương tối thiểu vùng năm 2020 | Tổng quỹ tiền lương | Lương bình quân 1 tháng |
|------------|------------------------------|-------------|-------------------|------------------------|---------------------|--------------|-----------------------------------|---------------------|-------------------------|
| 1          | 2                            | 3           | 4                 | 5                      | 6                   | 7=4+5+6      | 8                                 | 9=7*8*12            | 10=9/3/12               |
| <b>I</b>   | <b>BAN TGD</b>               |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 1          | Tổng giám đốc                | 1           | 4.21              | 0.21                   | 1.20                | 5.62         | 3,920,000                         | 264,365,000         | 22,030,000              |
| 2          | Phó Tổng giám đốc            | 1           | 3.67              | 0.18                   | 1.00                | 4.85         | 3,920,000                         | 228,144,000         | 19,012,000              |
| 3          | Phó Tổng giám đốc            | 2           | 3.43              |                        | 1.00                | 8.86         | 3,920,000                         | 416,774,000         | 17,366,000              |
|            | <b>Cộng</b>                  | <b>4</b>    |                   |                        |                     | <b>19.33</b> |                                   | <b>909,283,000</b>  | <b>18,943,000</b>       |
| <b>II</b>  | <b>BAN KIỂM SOÁT</b>         |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 1          | Trưởng BKS                   | 1           | 3.21              |                        | 0.90                | 4.11         | 3,920,000                         | 193,334,000         | 16,111,000              |
|            | <b>Cộng</b>                  | <b>1</b>    |                   |                        |                     | <b>4.11</b>  |                                   | <b>193,334,000</b>  | <b>16,111,000</b>       |
| <b>II</b>  | <b>VĂN PHÒNG HDQT</b>        |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 1          | Chánh VP.HDQT                | 1           | 2.76              |                        | 0.80                | 3.56         | 3,920,000                         | 167,462,000         | 13,955,000              |
| 2          | Lái xe                       | 1           | 1.69              | 0.03                   | 0.50                | 2.22         | 3,920,000                         | 104,429,000         | 8,702,000               |
|            | <b>Cộng</b>                  | <b>2</b>    |                   |                        |                     | <b>5.78</b>  |                                   | <b>271,891,000</b>  | <b>11,329,000</b>       |
| <b>III</b> | <b>PHÒNG TC-KT</b>           |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 1          | Trợ lý kiêm Phó trưởng phòng | 1           | 2.95              |                        | 0.60                | 3.55         | 3,920,000                         | 166,992,000         | 13,916,000              |
| 2          | Phó trưởng phòng             | 1           | 2.37              |                        | 0.60                | 2.97         | 3,920,000                         | 139,709,000         | 11,642,000              |
| 3          | Chuyên viên kế toán          | 1           | 1.68              |                        | 0.50                | 2.18         | 3,920,000                         | 102,547,000         | 8,546,000               |
| 4          | Chuyên viên kế toán          | 1           | 1.50              |                        | 0.50                | 2.00         | 3,920,000                         | 94,080,000          | 7,840,000               |
|            | <b>Cộng</b>                  | <b>4</b>    |                   |                        |                     | <b>10.7</b>  |                                   | <b>503,328,000</b>  | <b>10,486,000</b>       |
| <b>IV</b>  | <b>PHÒNG TC-HC</b>           |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 1          | Trưởng phòng                 | 1           | 2.95              | 0.15                   | 0.80                | 3.90         | 3,920,000                         | 183,456,000         | 15,288,000              |
| 2          | Phó trưởng phòng             | 1           | 2.37              |                        | 0.60                | 2.97         | 3,920,000                         | 139,709,000         | 11,642,000              |
| 3          | Chuyên viên                  | 1           | 2.10              |                        | 0.50                | 2.60         | 3,920,000                         | 122,304,000         | 10,192,000              |
| 4          | Cán sự, kỹ thuật viên        | 1           | 1.36              |                        | 0.30                | 1.66         | 3,920,000                         | 78,086,000          | 6,507,000               |
| 5          | Lái xe                       | 1           | 1.69              | 0.03                   | 0.50                | 2.22         | 3,920,000                         | 104,429,000         | 8,702,000               |
| 6          | Lái xe                       | 1           | 1.54              |                        | 0.50                | 2.04         | 3,920,000                         | 95,962,000          | 7,997,000               |
|            | <b>Cộng</b>                  | <b>6</b>    |                   |                        |                     | <b>15.39</b> |                                   | <b>723,946,000</b>  | <b>10,055,000</b>       |
| <b>V</b>   | <b>P. KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ</b>  |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 1          | Trưởng phòng                 | 1           | 2.76              |                        | 0.80                | 3.56         | 3,920,000                         | 167,462,000         | 13,955,000              |
| 2          | Phó trưởng phòng             | 1           | 2.37              |                        | 0.60                | 2.97         | 3,920,000                         | 139,709,000         | 11,642,000              |
| 3          | Kỹ sư                        | 1           | 1.68              |                        | 0.50                | 2.18         | 3,920,000                         | 102,547,000         | 8,546,000               |
| 4          | Kỹ sư                        | 1           | 1.88              |                        | 0.50                | 2.38         | 3,920,000                         | 111,955,000         | 9,330,000               |
|            | <b>Cộng</b>                  | <b>4</b>    |                   |                        |                     | <b>11.09</b> |                                   | <b>521,673,000</b>  | <b>10,868,000</b>       |
| <b>VI</b>  | <b>BAN QLDA SỐ 1</b>         |             |                   |                        |                     |              |                                   |                     |                         |
| 2          | Phó Giám đốc                 | 2           | 2.37              |                        | 0.60                | 5.94         | 3,920,000                         | 279,418,000         | 11,642,000              |
| 3          | Kỹ sư                        | 1           | 1.88              |                        | 0.50                | 2.38         | 3,920,000                         | 111,955,000         | 9,330,000               |



|    |                              |           |      |      |      |              |           |                      |                   |
|----|------------------------------|-----------|------|------|------|--------------|-----------|----------------------|-------------------|
| 4  | Kỹ sư điện, Kỹ sư xây dựng   | 2         | 1.68 |      | 0.50 | 4.36         | 3,920,000 | 205,094,000          | 8,546,000         |
| 5  | Kỹ sư môi trường             | 2         | 1.50 | 0.10 | 0.50 | 4.20         | 3,920,000 | 197,568,000          | 8,232,000         |
| 6  | Chuyên viên                  | 1         | 1.68 |      | 0.50 | 2.18         | 3,920,000 | 102,547,000          | 8,546,000         |
| 7  | Chuyên viên kế toán          | 1         | 1.50 |      | 0.50 | 2.00         | 3,920,000 | 94,080,000           | 7,840,000         |
| 8  | Bảo vệ                       | 3         | 1.10 |      | 0.30 | 4.20         | 3,920,000 | 197,568,000          | 5,488,000         |
| 9  | Công nhân công trình đô thị  | 2         | 1.18 | 0.10 | 0.30 | 3.16         | 3,920,000 | 148,646,000          | 6,194,000         |
| 10 | CN xử lý nước thải, rác thải | 3         | 1.29 | 0.10 | 0.30 | 5.07         | 3,920,000 | 238,493,000          | 6,625,000         |
|    | <b>Cộng</b>                  | <b>17</b> |      |      |      | <b>33.49</b> |           | <b>1,575,369,000</b> | <b>7,722,000</b>  |
|    | <b>Tổng cộng</b>             | <b>38</b> |      |      |      | <b>99.89</b> |           | <b>4,698,824,000</b> | <b>10,304,000</b> |

Hải Dương, ngày tháng năm 2020  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thành**



Số: /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Xin chấp thuận chủ trương điều chỉnh quy hoạch tổng thể khu công nghiệp Cộng Hòa (quy mô 200ha đã được phê duyệt) và lập quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp Cộng Hòa giai đoạn II (quy mô 350-370ha)**

**DỰ THẢO**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ về quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương, quy mô 201,23ha;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-HĐQT ngày 19/11/2015 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng hạ tầng KCN Cộng Hòa;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nội dung như sau:

- Hiện nay Khu công nghiệp Cộng Hòa đã cho các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất với tỷ lệ lấp đầy là 53,55%, dự kiến trong năm 2020 tỷ lệ lấp đầy sẽ đạt trên 60% tổng diện tích đất thương phẩm của Khu công nghiệp. Khu công nghiệp đã xây dựng và đưa vào sử dụng công trình xử lý nước thải tập trung công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm, do vậy Khu công nghiệp đủ điều kiện mở rộng 10% diện tích theo quy định.

- Thực hiện Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017. Thời gian vừa qua Tỉnh Hải Dương đang thực hiện lập hợp phần quy hoạch để tích hợp vào quy hoạch tổng thể quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Năm bắt được chủ trương trên, Công ty đã đề xuất đưa vào quy hoạch mở rộng khu công nghiệp Cộng Hòa giai đoạn II quy mô 350-370ha, nâng quy mô tổng diện tích của hai giai đoạn là 550-570 ha và đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hải Dương và Thành phố Chí Linh chấp thuận chủ trương (Văn bản 516/VP-TH ngày 24/9/2019 của UBND tỉnh Hải Dương; Văn bản 1384/TB-TU ngày 25/9/2019 của thường vụ thành ủy Chí

*Linh*). Công ty đang triển khai phối hợp với các cơ quan ban ngành của địa phương hoàn thiện hồ sơ quy hoạch mở rộng khu công nghiệp Cộng Hòa giai đoạn II quy mô từ 350-370 ha (nằm trong quy hoạch tổng thể các Khu công nghiệp của tỉnh Hải Dương).

- Thời gian dự kiến quy hoạch mở rộng:

+ ) Đợt 1: Thực hiện năm 2020-2021 với diện tích khoảng 20ha khu vực đất xen kẽ giáp ranh phía Nam của khu công nghiệp;

+ ) Đợt 2: Thực hiện mở rộng 330-350ha đất đã nằm trong vùng quy hoạch.

Để đảm bảo kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng khu công nghiệp giữa quy hoạch đã phê duyệt (quy mô 200ha) và định hướng quy hoạch mở rộng giai đoạn II (quy mô 350-370ha) qua đó góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chủ trương thực hiện một số nội dung sau:

- Lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể Khu công nghiệp Cộng Hòa (quy mô 200ha đã được phê duyệt).

- Lập quy hoạch mở rộng khu công nghiệp Cộng Hòa giai đoạn II với quy mô khoảng 350-370ha, trong đó thực hiện quy hoạch mở rộng Đợt 1 là 20ha.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**



Số: /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày tháng năm 2020

## TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung chức năng - nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án số 1

### DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty cổ phần phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức, hoạt động của Văn phòng đại diện Công ty CP phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam - Ban Quản lý dự án số 1, ban hành theo Quyết định số 587/QĐ-VNC, ngày 01/12/2007 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Tờ trình số ..... ngày .... /...../2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc xin bổ sung chức năng nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án số 1.

Căn cứ tình hình thực hiện thực hiện đầu tư dự án và công tác quản lý, vận hành, khai thác dịch vụ các công trình đầu tư, quản lý các nhà đầu tư trong KCN Cộng Hòa hiện nay. Để quản lý, vận hành, khai thác các dịch vụ tại KCN theo quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho Công ty. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua nội dung bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án số 1 như sau:

**1. Chức năng:** Thay mặt chủ đầu tư thực hiện quản lý, giám sát các hoạt động đầu tư xây dựng tại KCN Cộng Hòa đã được HĐQT và các cơ quan chức năng phê duyệt; quản lý mặt bằng, quản lý các công trình thi công đã hoàn thành, vận hành trạm xử lý nước, quản lý các nhà đầu tư, hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư trong KCN Cộng Hòa.

**2. Nhiệm vụ:** Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, chính sách về khu công nghiệp đối với các nhà đầu tư; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật về khu công nghiệp.

- Giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư; đánh giá, báo cáo giám sát, hiệu quả, hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp.

- Kiểm tra, đánh giá, báo cáo về môi trường, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đối với dự án, các nhà đầu tư trong khu công nghiệp.

- Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng và chất lượng các công trình trong khu công nghiệp theo quy định pháp luật, cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp cùng các cơ quan chức năng để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động của các nhà đầu tư trong Khu công nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư, môi trường, thương mại, xây dựng trong Khu công nghiệp.

- Quản lý, kiểm tra và đề xuất phương án duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng, kỹ thuật trong khu công nghiệp; quản lý, vận hành nhà máy xử lý nước thải; quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự trong khu công nghiệp.

- Tổng hợp, báo cáo, thanh quyết toán chi phí phát sinh theo quy định của Công ty.

### **3. Cơ cấu tổ chức:**

- Lãnh đạo ban gồm: Giám đốc ban và không quá 03 Phó Giám đốc ban.

- Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc:

+ Văn phòng.

+ Quản lý đầu tư, quy hoạch, xây dựng, giám sát hoạt động đầu tư, quản lý doanh nghiệp.

+ Quản lý và xử lý môi trường, quản lý tài nguyên, mặt bằng, các công trình đã đầu tư.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Trung Thái**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ**

- Họ và tên : VŨ THỊ THU HÀ ; Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm, sinh : 09/11/1984
- Vào Đảng ngày : 08/10/2018 Chính thức ngày: 08/10/2019
- Quê quán : Xã Nhân Quyền, Huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.
- Trú quán hiện nay : Thôn Xuân Bản, xã Xuân Dục, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
- Chức vụ hiện nay : Phó trưởng Phòng Tài chính – Kế toán Công ty CP phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : - Cử nhân Quản trị kinh doanh.  
- C Anh văn.  
- B Tin học văn phòng.

**1. Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng, năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đăng, chính quyền, đoàn thể)</b>                             |
|-------------------------------------|--|
| 05/2007-11/2007                     | Chuyên viên phòng quản lý dự án, Công ty CP đầu tư phát triển và KCN cao su Việt Nam.                |
| 12/2007-06/2016                     | Chuyên viên Kế toán Ban quản lý dự án số 1, Công ty CP phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam.     |
| 07/2016-09/2018                     | Chuyên viên phòng Tài chính-Kế toán Công ty CP phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam.             |
| 10/2018- 11/2019                    | Đảng viên, chuyên viên phòng Tài chính-Kế toán Công ty CP phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam.  |
| 17/12/2019 - nay                    | Đảng viên, Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty CP phát triển đô thị và KCN cao su Việt Nam. |

**2. Khen thưởng, kỷ luật: Không**

*Hải Dương, ngày 18 tháng 12 năm 2019*

**Người kê khai**



**Vũ Thị Thu Hà**



